

Số: 16/CBTT-AGP

An Giang, ngày 03 tháng 12 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

- Mã chứng khoán: AGP

- Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Điện thoại liên hệ: 02963.856.964

Fax: 02963.957.434

2. Nội dung thông tin công bố:

- Thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng (Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 273/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/2021)

- Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng

- Phụ lục bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng tại đường dẫn:

<https://drive.google.com/drive/folders/1N0HwR2IzWvMEbciBBYBrnf7qXMGCJTub>

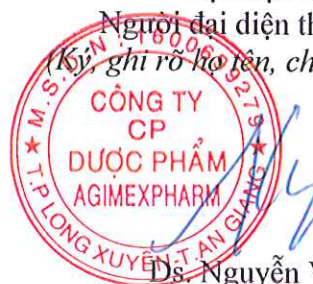
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/12/2021 tại đường dẫn: <https://agimexpharm.com/shareholder/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Ds. Nguyễn Văn Kha

Số: 273 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2021

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 8 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

– Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: AGIMEXPHARM PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY;

– Trụ sở chính: Số 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 1600699279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 06 năm 2004, thay đổi lần thứ 15 ngày 30 tháng 07 năm 2021;

– Vốn điều lệ: 128.351.770.000 đồng (Một trăm hai mươi tám tỷ ba trăm năm mươi một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Điều 2. Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm được đăng ký chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;



2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*);
3. Tổng số cổ phiếu chào bán: 5.134.070 cổ phiếu (*Năm triệu một trăm ba mươi tư nghìn không trăm bảy mươi cổ phiếu*);
4. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá cổ phiếu): 51.340.700.000 đồng (*Năm mươi một tỷ ba trăm bốn mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*);
5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực;
6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;
7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

Điều 3. Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 4. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy Chứng nhận này được lập thành bốn (04) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Thị Chân Phương

Số: **QA/AGP**

An Giang, ngày **03** tháng **12** năm 2021

**THÔNG BÁO
CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 273/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/2021)

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM**
- Tên viết tắt: **AGIMEXPHARM**
- Địa chỉ trụ sở chính: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Số điện thoại: (0296) 3856 961 Fax: (0296) 3857 301 Website: <https://agimexpharm.com/>
- Vốn điều lệ: 128.351.770.000 đồng.
- Mã cổ phiếu: **AGP**
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân Hàng TMCP Công Thương – CN An Giang
Số hiệu tài khoản: 110000016076
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600699279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 03/06/2004 cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 30/07/2021.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Mua bán thiết bị quang học, thiết bị y tế, nha khoa, thiết bị bệnh viện; mua bán thuốc, dược phẩm; Mua bán thực phẩm dinh dưỡng; Mua bán mỹ phẩm; Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm; Mua bán vacxin và sinh phẩm y tế; Mua bán tinh dầu từ thảo dược (Mã ngành: 4649)
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: Các sản phẩm thuốc, dược phẩm
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II. Mục đích chào bán

Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để cơ cấu lại nguồn vốn và giảm tỷ trọng nợ ngắn hạn thông qua thanh toán các khoản nợ phải trả, cụ thể như sau:

STT	Khoản mục	Đối tác	Số tiền (VND)
1	Trả nợ vay ngắn hạn	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang	61.608.840.000
Tổng cộng			61.608.840.000

III. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 5.134.070 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 5.134.070 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền: **2,5:1** (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương đương với 01 quyền mua. Cứ 2,5 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối, giá chào bán (với điều kiện phải lớn hơn hoặc bằng 12.000 đồng/CP).

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu. Với tỷ lệ phân bổ 2,5:1, Cổ đông A được quyền mua thêm $123 \times 1/2,5 = 49,2$ (tương đương 49 cổ phiếu mới). Cổ đông A sẽ được quyền mua thêm 49 cổ phiếu mới với giá 12.000 đồng/CP. Số lượng (0,2) cổ phiếu lẻ phát sinh và/hoặc trường hợp Cổ

đồng A từ chối mua hoặc mua không hết số lượng cổ phiếu được quyền mua thêm (trong 49 cổ phiếu mới) thì Hội đồng Quản trị công ty sẽ quyết định chào bán cho đối tượng khác với giá lớn hơn hoặc bằng 12.000 đồng/CP.

4. Giá chào bán: 12.000 đồng/cổ phiếu.

5. Tổng giá trị vốn huy động: 61.608.840.000 đồng, trong đó:

- Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 61.608.840.000 đồng;
- Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.

6. Phương thức phân phối: thông qua thực hiện quyền mua tương ứng của cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông.

7. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: 01 cổ phiếu.

8. Thời gian nhận đăng ký mua: Từ ngày 28/12/2021 đến ngày 14/02/2022.

Thời gian thực hiện chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 28/12/2021 đến ngày 10/02/2022.

9. Địa điểm nhận đăng ký mua cổ phiếu:

- Cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký
- Cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang) vào các ngày làm việc trong tuần và nộp tiền vào tài khoản phong tỏa.

10. Thời gian nhận tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 28/12/2021 đến ngày 14/02/2022.

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
- Số tài khoản: 117000074227
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Công Thương – Chi nhánh An Giang

12. Các tổ chức liên quan:

- Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
- Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

13. Địa điểm công bố Bản cáo bạch:

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

- Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Điện thoại: (0296) 3856 961 Fax: (0296) 3857 301 Website: www.agimexpharm.com

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 19006446 Fax: (84-24) 3773 9058 Website: www.fpts.com.vn
- Chi nhánh TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 19006446 Fax: (84-28) 6291 0607



An Giang, ngày 03 tháng 12 năm 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN KHA

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 1600699279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 03/06/2004, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 30/07/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số/GCN-UBCK do
Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày tháng năm 2021)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

Trụ sở chính: Số 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: (0296) 3856961 – 3856964

Fax: (0296) 3857301

Website: <https://agimexpharm.com/>



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính: Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3773 7070

Fax: (84-24) 3773 9058

Chi nhánh: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 6290 8686

Fax: (84-28) 6291 0607

Website: <http://www.fpts.com.vn/>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Lê Minh Ngọc

Chức vụ: Thư ký Hội đồng quản trị

Số điện thoại: (0296) 3856964 – 0858711533

Số fax: (0296) 3857301

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 1600699279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 03/06/2004, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 30/07/2021)



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
Giá chào bán: 12.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 5.134.070 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 51.340.700.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C – CHI NHÁNH CẦN THƠ

Trụ sở chính: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM
Điện thoại: (84-28) 3547 2972 Fax: (84-28) 3547 2970
Chi nhánh: 15-13, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Cần Thơ
Điện thoại: (84-292) 3764 995 Fax: (84-292) 3764 996

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính: Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3773 7070 Fax: (84-24) 3773 9058
Chi nhánh: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 6290 8686 Fax: (84-28) 6291 0607

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	1
1. Tổ chức phát hành	1
2. Tổ chức tư vấn	1
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	1
1. Rủi ro về kinh tế	1
2. Rủi ro về luật pháp	3
3. Rủi ro đặc thù	3
4. Rủi ro về đợt chào bán.....	5
5. Rủi ro pha loãng	5
6. Rủi ro quản trị công ty.....	6
7. Rủi ro khác	7
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	7
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành	7
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành	9
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành.....	11
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành.....	12
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối	14
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành.....	15
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác.....	16
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành	16
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	16
10. Hoạt động kinh doanh	16
11. Tài sản	20
12. Thị trường hoạt động.....	21
13. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính	21
14. Các hợp đồng lớn	21
15. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn	22
16. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành.....	23
17. Hoạt động Marketing.....	25
18. Nhãn hiệu thương mại	26
19. Chính sách nghiên cứu và phát triển	26

20. Chiến lược kinh doanh	26
21. Trường hợp Tổ chức phát hành hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nêu thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan	27
22. Chính sách đối với người lao động.....	29
23. Chính sách cổ tức	30
24. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	31
25. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành :.....	31
26. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	31
27. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.....	31
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	31
1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	31
2. Tình hình tài chính	33
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành	37
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	38
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	39
1. Thông tin về cổ đông sáng lập.....	39
2. Thông tin về cổ đông lớn.....	40
3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	42
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	55
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	60
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	60
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	62
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.....	63
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	64
XIII. PHỤ LỤC	65

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

Bà Phạm Thị Bích Thủy Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc**
Ông Nguyễn Văn Kha Chức vụ: **Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**
Bà Trần Nguyễn Minh Hiền Chức vụ: **Kế toán trưởng**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

Ông Đinh Quang Thuần Chức vụ: **Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp**

(Theo Giấy ủy quyền số 81 – 2021/QĐ/FPTS – FHR ngày 13 tháng 09 năm 2021 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng số 170 - 2020/TVTC/FPTS-HCM & AGP ngày 10 tháng 09 năm 2020 với Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và mua bán thuốc, dược phẩm. Vì thế, hoạt động kinh doanh của Agimexpharm đang và sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi tiềm năng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam nói chung và thị trường Dược phẩm Việt Nam nói riêng. Việc phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế sẽ làm rõ mức độ tác động của rủi ro này cũng như đưa ra được các biện pháp hạn chế, khắc phục mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

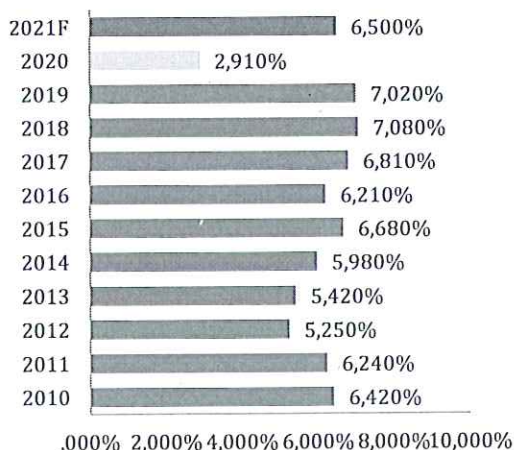
1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro kinh tế là những biến đổi của nền kinh tế và sự thay đổi của các chính sách kinh tế tác động vào hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.

1.1 Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Đối với ngành Dược phẩm, tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu tiêu thụ dược vì người dân càng chăm lo sức khỏe hơn khi kinh tế phát triển, qua đó tác động đến hoạt động của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Dược phẩm nói chung và Agimexpharm nói riêng.

Hiện nay, Việt Nam là một trong những nước có nền kinh tế phát triển năng động trong khu vực Châu Á. Kể từ khi gia nhập WTO, trở thành nền kinh tế thị trường, Việt Nam đã đạt được những bước chuyển mạnh mẽ về mặt kinh tế. Không dừng lại ở đó, Việt Nam đang từng bước cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh, tham gia vào các Hiệp định thương mại tự do (FTA) như CPTPP, EVFTA hay RCEP nhằm tạo ra cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam trong việc mở rộng thị trường thông qua các biện pháp cắt giảm thuế quan và dỡ bỏ rào cản thương mại cũng như tiếp cận với dòng vốn đầu tư quy mô lớn và nguồn lực lao động chất lượng cao.

Tăng trưởng GDP giai đoạn 2010 – 2020


Nguồn: Tổng cục thống kê (GSO)

Năm 2020, kinh tế Việt Nam đã ghi nhận tốc độ tăng trưởng GDP ước tính đạt 2,91%. Trong đó, quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%. Tuy đây là mức tăng trưởng thấp nhất trong thập kỷ 2010 – 2020 nhưng giữa bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, xung đột thương mại Mỹ - Trung vẫn tiếp diễn, mức tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu thì việc duy trì mức tăng trưởng GDP dương đã là thành công lớn của Việt Nam.

Mức tăng trưởng GDP năm 2020 giúp Việt Nam giữ vững vị trí hàng đầu trong số các nền kinh tế phát triển nhanh nhất trong năm 2020, đưa Việt Nam trở thành một điểm sáng trong khu vực với nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục đà tăng trưởng trong năm tới.

Sang năm 2021, dựa trên những nhận định về tình hình kinh tế - tài chính của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, Ngân hàng Thế giới (WB) đã đưa ra mức dự báo tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 6,6%, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cũng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam vào khoảng 6,5%. Đây là yếu tố thuận lợi tạo lợi thế tăng trưởng cho ngành Dược phẩm nói chung và Công ty nói riêng.

Trong bối cảnh hiện tại, tình hình kinh tế - xã hội toàn cầu còn có nhiều bất ổn khi sự phục hồi kinh tế các nước phụ thuộc vào tiến độ triển khai thành công vaccine ngừa Covid-19 và lập trường chính sách thương mại của chính quyền Tổng thống Mỹ Joe Biden. Những yếu tố đó đều ảnh hưởng một cách trực tiếp hoặc gián tiếp đến triển vọng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Nhận định các cơ hội và thách thức, rủi ro về kinh tế, Ban lãnh đạo Agimexpharm luôn chủ động xem xét các nhân tố vĩ mô để kịp thời đề ra các biện pháp nhằm mang lại lợi ích tốt nhất cho Công ty và các cổ đông.

1.2. Lạm phát

Lạm phát là yếu tố tác động lớn đến nền kinh tế Việt Nam và cũng là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp lẫn gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Trong giai đoạn 2016 – 2020, mức lạm phát luôn được giữ dưới mức 5%. Đây là mức lạm phát phù hợp với nền kinh tế đang trên đà tăng trưởng và là dấu hiệu tích cực trong việc triển khai các chính sách điều hành của Nhà nước theo mục tiêu. Tiếp tục cho năm 2021, Chính phủ đặt mục tiêu chỉ số CPI tăng không quá 4% nhằm thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế, ổn định mức giá cả hợp lý trước biến động từ thị trường trong và ngoài nước.

Lạm phát Việt Nam đang trong giai đoạn ổn định ở mức vừa phải nhờ cả các yếu tố chủ quan từ chính sách kinh tế vĩ mô lẫn yếu tố khách quan từ thị trường quốc tế. Xu thế này có thể tiếp diễn trong năm 2021 khi dự báo thị trường thế giới không có biến động quá lớn về giá và các chính sách kinh tế vĩ mô hàng đầu như chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ đều lấy ổn định, thận trọng làm phương châm chỉ đạo.

Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Dược phẩm như Agimexpharm, trường hợp lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng của các chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu và lãi vay. Vì thế Ban điều hành thường xuyên thực hiện việc: (1) xác định, đánh giá các chi phí phát sinh thực tế; (2) lập kế hoạch chi phí phù hợp cho từng chu kỳ; (3) điều chỉnh giá bán sản phẩm phù hợp với

tình hình thực tế nhằm duy trì biên lợi nhuận ở mức hiệu quả và giảm thiểu rủi ro của việc gia tăng lạm phát gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

1.3 Lãi suất

Trong năm 2020, lãi suất cho vay ở Việt Nam phổ biến trong khoảng 6,0-9,0% đối với ngắn hạn và dài hạn; 9,0-11,0% đối với trung và dài hạn. Nhìn chung, mặt bằng lãi suất cho vay ở nước ta vẫn đang ở mức thấp. Bên cạnh đó, các Ngân hàng thương mại vẫn đang dư thừa nguồn vốn từ cuối năm 2020 trong bối cảnh tín dụng chưa tăng tương xứng. Với tăng trưởng lạm phát được đánh giá sẽ tiếp tục ở mức thấp trong năm 2021, lãi suất được kỳ vọng sẽ duy trì ở mặt bằng thấp so với các năm 2019 trở về trước.

Tính đến ngày 30/09/2021, Công ty có tổng dư nợ vay là 292,74 tỷ đồng trong đó vay ngắn hạn 269,48 tỷ đồng và vay dài hạn vào khoảng 23,30 tỷ đồng. Với tỷ lệ vay nợ gấp 1,32 lần so với vốn chủ sở hữu, bất cứ biến động nhỏ nào về lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, Công ty cần phải liên tục theo dõi những biến động của lãi suất cho vay để từ đó kịp thời đưa ra những điều chỉnh về cơ cấu nguồn vốn, chiến lược tài chính nhằm giảm thiểu tối đa những tác động từ rủi ro về lãi suất đồng thời tận dụng cơ hội từ chính sách của chính phủ để có thể sử dụng được nguồn vốn với chi phí rẻ nhằm mở rộng mô hình kinh doanh, nâng cao vị thế cạnh tranh của doanh nghiệp.

1.4 Tỷ giá hối đoái

Là một trong những rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp. Hiện nay, nguồn nguyên vật liệu để sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập khẩu, do đó giá nguyên vật liệu có thể bị tác động bởi những biến động về tỷ giá. Để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của rủi ro này, Công ty đã tiến hành dự báo biến động của giá nguyên vật liệu, từ đó chủ động nhập khẩu và dự trữ nguồn nguyên vật liệu vào các thời điểm thích hợp.

2. Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp được đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM, các hoạt động kinh doanh của AGIMEXPHARM chịu sự chi phối từ hệ thống Luật pháp như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.... cùng các Nghị định, Thông tư liên quan. Kể từ ngày 01/01/2021 việc đưa vào áp dụng Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có thể sẽ làm phát sinh ít nhiều các vấn đề, gây ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, hoạt động chính của Agimexpharm thuộc ngành Dược nên Công ty còn chịu sự ràng buộc của các chính sách riêng của ngành. Luật Dược số 105/2016/QH13 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017, đây là cơ sở pháp lý cao nhất điều chỉnh toàn bộ hoạt động trong lĩnh vực dược để ngành Dược Việt Nam được hoạt động trong một môi trường pháp lý hoàn chỉnh và đồng bộ. Mặc dù các cải cách về quy định ngành Dược gần đây khá thuận lợi cho các nhà sản xuất trong nước, nhưng môi trường pháp lý cho các Công ty Dược vẫn còn thiếu ổn định và khó dự đoán. Diễn hình việc sửa đổi và thi hành từ 2-5 Thông tư mới mỗi năm đối với ngành Dược gây phức tạp quá trình đầu thầu thuốc do Agimexpharm phải liên tục đáp ứng những thay đổi thường xuyên về luật và nghị định.

Để hạn chế tối đa những rủi ro luật pháp có thể phát sinh trong quá trình hoạt động, Công ty đã chủ động tập trung cập nhật những thay đổi này, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến kế hoạch tăng vốn điều lệ Công ty đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua. Việc xây dựng một hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học cũng sẽ giúp Công ty hoạt động một cách hiệu quả, đảm bảo giảm thiểu rủi ro về mặt quản trị xuống mức thấp nhất.

3. Rủi ro đặc thù

3.1 Rủi ro nguyên vật liệu

Sự phụ thuộc vào nguyên liệu đầu vào luôn là một thách thức đối với các Doanh nghiệp thuộc ngành Dược. Ngành Dược Việt Nam hiện vẫn đang trong tình trạng mất cân đối, mới tập trung vào công nghiệp bào chế thuốc trong khi chưa xây dựng được ngành sản xuất nguyên vật liệu, vẫn phải nhập khẩu 80-90% nhu cầu nguyên vật liệu. Trong đó, Trung Quốc và Ấn Độ là 2 nguồn cung nguyên liệu dược phẩm lớn nhất tại Việt Nam với tổng tỷ trọng ở khoảng 74,3% - 80,7% giá trị nguyên liệu dược phẩm nhập khẩu ở Việt Nam trong giai đoạn 2015-2019 do chi phí sản xuất nguyên liệu dược phẩm tại 02 quốc gia này thấp hơn so với tại Châu Âu và Châu Mỹ. Việc phụ thuộc vào nguồn cung nguyên liệu nước ngoài khiến các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm trong nước đối mặt với nhiều khó khăn. Đầu tiên, khi nguồn cung biến động sẽ kéo theo hoạt động sản xuất của doanh nghiệp sẽ bị ảnh hưởng. Thêm vào đó, giá cả nguyên vật liệu bị tác động bởi các biến động tỷ giá khiến các sản phẩm sản xuất trong nước thường có giá cao hơn 10% – 20 % so với các sản phẩm có cùng chức năng của nước ngoài, gây khó khăn cho việc xuất khẩu và cả việc cạnh tranh tại thị trường nội địa. Ngoài ra, giá nguyên liệu sản xuất tăng đáng kể trong năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nguồn cung ứng API từ Ấn Độ và Trung Quốc bị đứt gãy. Giá nguyên liệu dược phẩm nhiều khả năng sẽ còn diễn biến phức tạp trong thời gian dài. Nhận thấy điều đó, Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện vai trò của mình trong việc quản trị rủi ro nguyên vật liệu, xây dựng kế hoạch quản lý nguyên vật liệu đầu vào một cách tối ưu và phù hợp với quy trình sản xuất của Công ty, giảm thiểu tác động trong những giai đoạn giá cả thị trường có sự biến động mạnh.

3.2 Rủi ro cạnh tranh

Theo số liệu của Cục Quản lý Dược Việt Nam, tính đến cuối năm 2020, có khoảng 180 doanh nghiệp sản xuất dược phẩm đang hoạt động tại Việt Nam bao gồm cả doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp FDI với 224 nhà máy trong nước đạt chuẩn GMP – WHO.

Song song đó, việc Việt Nam tham gia vào Hiệp định CPTPP cùng với lộ trình gỡ bỏ các hàng rào thuế quan đã và sẽ thu hút sự tham gia của các công ty hoạt động trong lĩnh vực dược có tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại như AstraZeneca Việt Nam (trực thuộc Tập đoàn AstraZeneca của Anh), Tập đoàn Dược phẩm Sanofi của Pháp... cùng với đó là nhiều doanh nghiệp ngoại đang tìm cách thâm nhập vào thị trường qua con đường M&A qua đó tạo ra sự cạnh tranh gay gắt về mặt giá cả, chất lượng và chủng loại sản phẩm. Do đó, việc tập trung đầu tư cho công nghệ cao, đáp ứng các tiêu chuẩn tiên tiến như EU-GMP và PIC/S, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm là hết sức cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp dược Việt Nam nói chung và Agimexpharm nói riêng. Agimexpharm với nhà máy đạt chuẩn GMP tại Mỹ Tho và khu công nghiệp Bình Hòa đã đưa vào sản xuất, tiếp tục triển khai kế hoạch cho dự án nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn EU-GMP sắp tới nhằm nâng cao sức cạnh tranh, hoàn thành được mục tiêu chiến lược mà Công ty đã đề ra.

3.3 Rủi ro về đặc thù sản phẩm

Dược phẩm là loại hàng hóa đặc biệt, liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người. Các chi phí liên quan đến sản xuất, thử nghiệm một loại thuốc mới rất tốn kém trong khi việc thử nghiệm lâm sàng cho các sản phẩm mới còn chưa được tiến hành một cách sâu rộng.

Bên cạnh đó, các sản phẩm dược phẩm có thời gian sử dụng nhất định nên việc không tiêu thụ hết sản phẩm sản xuất sẽ khiến Công ty giảm lợi nhuận, tăng chi phí tiêu hủy cho Công ty.

3.4 Rủi ro hàng giả, hàng nhái

Hàng giả, hàng nhái là vấn đề luôn được các doanh nghiệp sản xuất Dược phẩm đặc biệt quan tâm vì nó liên quan trực tiếp đến sức khỏe người tiêu dùng đồng thời cũng ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín của các công ty trong ngành. Mặc dù Chính phủ đã đưa ra nhiều biện pháp bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa sản xuất trong nước nhưng hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu xuất hiện ngày càng phổ biến và tinh vi trên thị trường. Bên cạnh những nỗ lực của Công ty trong việc chống hàng giả, hàng nhái thì sự hỗ trợ của các cơ quan chức năng là rất cần thiết trong việc ngăn chặn những vụ việc tiêu cực này. Các cơ quan chức năng cần tăng cường các biện pháp phòng chống và xử phạt nghiêm

các hành vi vi phạm nhằm sớm loại bỏ hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu để các hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực Dược phẩm được diễn ra thuận lợi và lành mạnh.

4. Rủi ro về đợt chào bán

Đợt chào bán này của Công ty không có đơn vị bảo lãnh phát hành, do vậy có thể xảy ra trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, dẫn đến Công ty không huy động đủ vốn như dự kiến để triển khai theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tuy nhiên, rủi ro từ đợt chào bán này được xem là khá thấp vì đối tượng được chào bán là cổ đông hiện hữu, những người hiểu rất rõ định hướng phát triển, tình hình kinh doanh cũng như Ban lãnh đạo Công ty. Đây là yếu tố tích cực góp phần thành công của đợt chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh sử dụng nguồn vốn hợp lý theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-AGP.ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị sẽ xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước gia hạn thời gian chào bán theo các quy định hiện hành.

5. Rủi ro pha loãng

5.1 Rủi ro pha loãng EPS

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty là 12.835.177 cổ phiếu.

Giả sử đợt phát hành lần này của Công ty sẽ bán hết 100% thì số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Agimexpharm sau chào bán là **17.969.247 cổ phiếu**, số lượng chào bán thêm là **5.134.070 cổ phiếu**. Do số lượng cổ phiếu của Công ty tăng, nên sau khi chào bán thì thu nhập dự kiến trên một cổ phiếu (EPS) năm 2021 của Công ty sẽ bị pha loãng. Giả sử đến ngày 30/11/2021, đợt phát hành này sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền từ đợt phát hành trên:

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	Năm 2021 (dự kiến)
1	Lợi nhuận sau thuế	đồng	30.400.000.000
2	Vốn chủ sở hữu trước thời điểm phát hành	đồng	226.164.469.356
3	Số lượng cổ phiếu trước phát hành	cổ phiếu	12.835.177
4	Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu	cổ phiếu	5.134.070
5	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành $\{=(3)+(4)\}$	cổ phiếu	17.969.247
6	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm 30/11/2021 $\{=((3) \times (\text{số tháng}) + (5) \times (\text{số tháng})) / 12\}$	cổ phiếu	13.263.016
7	Vốn chủ sở hữu dự kiến sau phát hành $\{=(2) + \text{Giá chào bán} \times (4)\}$	đồng	287.773.309.356
8	EPS nếu không phát hành $\{=(1)/(3)\}$	đồng/cp	2.368
9	EPS nếu có phát hành $\{=(1)/(6)\}$	đồng/cp	2.292
10	Tỷ lệ pha loãng EPS do phát hành	%	3,23%
11	BVPS trước khi phát hành $\{=(2)/(3)\}$	đồng/cp	17.621
12	BVPS sau khi phát hành $\{=(7)/(5)\}$	đồng/cp	16.015
13	Tỷ lệ pha loãng BV do phát hành	%	9,11%

Trên thực tế, sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS của Công ty. Mức độ pha loãng này sẽ được giảm đi khi Công ty sử dụng số tiền huy động được từ đợt phát hành một cách hiệu quả nhất, mang lại sự tăng trưởng tốt và hiệu quả hơn trong tương lai.

5.2 Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu có thể xảy ra khi AGP thực hiện chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Đối với đợt chào bán tăng vốn điều lệ của AGP, có một số lưu ý đối với nhà đầu tư về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

Tổng số cổ phiếu chào bán: 5.134.070 cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty với giá chào bán là 12.000 đồng/cp.

Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh vào ngày giao dịch không hưởng quyền theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{(PR_{t-1} \times \text{Số lượng CP đang lưu hành}) + (PR \times \text{Số lượng CP chào bán thêm})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} + \text{Số lượng cổ phiếu chào bán thêm}}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu cổ phiếu cần xác định trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán mới để tăng vốn điều lệ, đây là giá cần xác định.
- PR_{t-1} : là giá chứng khoán trên thị trường trước ngày giao dịch không hưởng quyền.
- PR : là giá chào bán.

Ví dụ :

Giả sử giá cổ phiếu AGP vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 17.000 đồng/cổ phiếu (PR_{t-1}). Tổng số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu là 5.134.070 cổ phần. Giá chào bán là 12.000 đồng/cp. Như vậy, ngày giao dịch không hưởng quyền giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh như sau:

$$P_{tc} = \frac{(17.000 \times 12.835.177) + (12.000 \times 5.134.070)}{12.835.177 + 5.134.070} = 15.571 \text{ đồng/cổ phần}$$

5.3 Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm).

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị công ty là rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông. Việc tăng quy mô vốn có thể gây ra rủi ro về quản trị Công ty như rủi ro về quản trị tài sản và nguồn vốn, rủi ro về nhân lực, rủi ro về quy trình và hệ thống. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo công ty là những người có chuyên môn, năng lực trong ngành dược cũng như trong các lĩnh vực hoạt động có liên quan như tài chính, chứng khoán. Hoạt động nhiều năm trong ngành dược cùng với thời gian gắn bó lâu dài với công ty, Ban lãnh đạo sẽ sử dụng hiệu quả nguồn thu từ đợt chào bán nhằm mang lại lợi ích tối ưu cho cổ đông. Và để tăng cường công tác quản trị, Ban lãnh đạo Agimexpharm đã từng bước xây dựng và hoàn thiện các

quy trình, quy chế quản trị theo hướng chuyên trách, nâng cao vai trò của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty nhằm mục đích giảm thiểu rủi ro và tối đa lợi ích cổ đông.

7. Rủi ro khác

Bên cạnh các rủi ro đã nêu, Công ty có thể gặp những rủi ro bất ngờ như thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn, v.v. Đây là những rủi ro có thể gây thiệt hại lớn về vật chất mà không thể ngăn chặn được. Do đó, Ban lãnh đạo đã chủ động đôn đốc toàn thể Công ty thực hiện an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, mua bảo hiểm đầy đủ cho cả người và tài sản....

III. CÁC KHÁI NIỆM


Agimexpharm/ AGP/ Tổ chức phát hành / Công ty	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
FPTS / Tổ chức tư vấn	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban kiểm soát
TGD	:	Tổng Giám đốc
KTT	:	Kế toán trưởng
Sở KHĐT	:	Sở Kế hoạch và Đầu tư
CN.ĐKKD	:	(Giấy) Chứng nhận đăng ký kinh doanh
ROA	:	Hệ số LNST / Tổng tài sản bình quân
ROE	:	Tỷ lệ LNST / Vốn chủ sở hữu bình quân
EPS	:	Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu
BVPS	:	Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu
TNCN	:	(thuế) Thu nhập cá nhân
TNDN	:	(thuế) Thu nhập doanh nghiệp

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

1.1 Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
- Tên tiếng Anh: AGIMEXPHARM PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: AGIMEXPHARM
- Mã cổ phiếu: AGP Sản phẩm yết/đăng ký giao dịch: UPCOM
- Trụ sở chính: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (84 – 296) 3856 960 Fax: (84 – 296) 3857 301
- Website: www.agimexpharm.com

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 1600699279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 03/06/2004, thay đổi lần thứ 15 ngày 30 tháng 07 năm 2021
- Vốn điều lệ: 128.351.770.000 đồng
- Logo: 
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Kha – Tổng Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4649 (Chính)	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán thiết bị quang học, thiết bị y tế, nha khoa, thiết bị bệnh viện Chi tiết: Mua bán thuốc, dược phẩm Chi tiết: Mua bán thực phẩm dinh dưỡng Chi tiết: Mua bán mỹ phẩm Chi tiết: Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm Chi tiết: Mua bán vacxin và sinh phẩm y tế Chi tiết: Mua bán tinh dầu từ thảo dược
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán thức ăn gia súc
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống đóng bình và đóng chai (Doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình hoạt động)
2100	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất tinh dầu từ thảo dược
1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc
2023	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm
1811	In ấn Chi tiết: In ấn bao bì
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời
3511	Sản xuất điện

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời
3512	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng
7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn và đầu tư các giải pháp về điện năng lượng mặt trời
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời
4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, sữa và các sản phẩm sữa
1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
1101	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết: Sản xuất rượu các loại (kể cả rượu thuốc)
4101	Xây dựng nhà ở
3250	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng
6612	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Hoạt động hợp tác kinh doanh dịch vụ đại lý giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán, đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Nguồn: Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và CTCP Agimexpharm

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

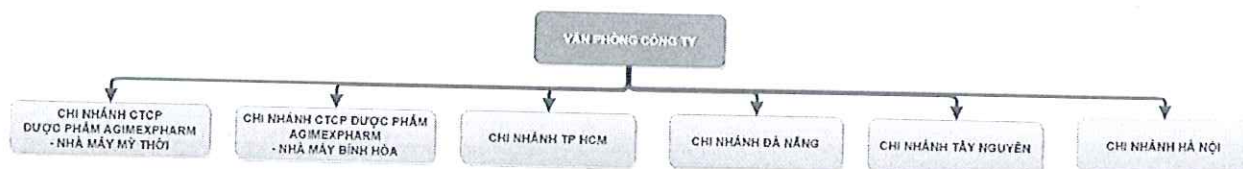
Tiền thân của Công ty là Xí nghiệp Dược phẩm An Giang, được thành lập theo Quyết định số 52/QĐ.UB ngày 10/06/1981 của UBND tỉnh An Giang. Từ đó đến nay, Công ty đã có những bước tiến đáng kể trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Những cột mốc chính trong quá trình phát triển của Công ty:

1992	Công ty chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước với tên đầy đủ là “Xí nghiệp liên hiệp Dược An Giang”, tên viết tắt là ANGIPHARMA.
1996	Công ty Dược phẩm An Giang chính thức được thành lập theo Quyết định số 82/QĐ.UB ngày 07/12/1996 của UBND Tỉnh An Giang trên cơ sở sáp nhập Công ty Dược và Vật tư Y tế An Giang vào Xí nghiệp Dược phẩm An Giang 2.
2003	Công ty đã thực hiện chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 2778/QĐ.UB ngày 29/12/2003 của UBND Tỉnh An Giang.
2004	Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dược phẩm An Giang theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1600699279 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh An Giang cấp ngày 03 tháng 06 năm 2004, với vốn điều lệ là 6.776.900.000 đồng.
2007	Công ty đã phát hành thêm 1.522.310 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 22.000.000.000 đồng.

2008	Công ty chính thức ký Hợp đồng hợp tác liên doanh với cổ đông chiến lược là Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, đồng thời đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm.
2012	Công ty đã phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu), vốn điều lệ tăng lên thành 26.399.600.000 đồng.
2014	Công ty đã phát hành cổ phiếu ra công chúng, vốn điều lệ tăng lên thành 39.599.400.000 đồng.
2015	Tháng 06/2015: Công ty đã phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ tăng lên thành 43.558.800.00 đồng. Tháng 09/2015: Công ty hoàn tất đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
2017	Công ty đã phát hành cổ phiếu ra công chúng, vốn điều lệ tăng lên thành 74.049.960.000 đồng.
2018	Công ty đã phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu), vốn điều lệ tăng lên thành 96.263.830.000 đồng.
2019	Hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ lên 128.351.770.000 đồng (5,5 triệu USD) trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn, với số vốn huy động thêm 32 tỷ đồng tương đương 33,33%

Nguồn: AGIMEXPHARM

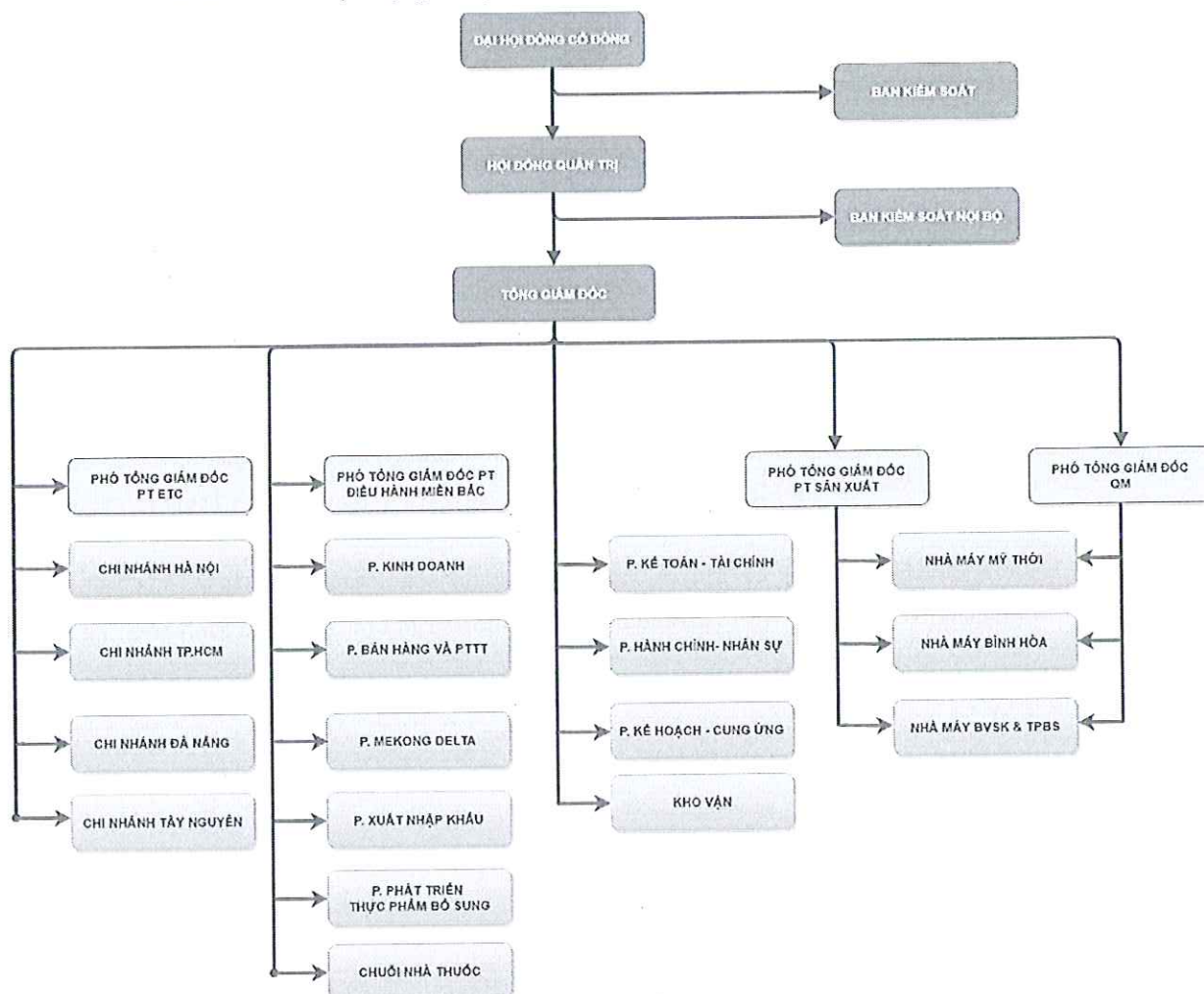
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành



- Văn phòng công ty: Số 27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang.
- Chi nhánh Công Ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm – Nhà máy Mỹ Thời: Số 66, Vũ Trọng Phụng, khóm Thạnh An, P. Mỹ Thời, TP. Long Xuyên, An Giang.
- Chi nhánh Công Ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm – Nhà máy Bình Hòa: Lô C4, Khu công nghiệp Bình Hòa, Xã Bình Hòa, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang.
- Chi nhánh Hà Nội: Số 28, ngõ 94, Phố Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội.
- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: Số 49-51-53, đường số 3A, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh.
- Chi nhánh TP Đà Nẵng: 207 Huỳnh Tấn Phát, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
- Chi nhánh Tây Nguyên: Số 184/84 Giải Phóng, Phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành

Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm



Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, các thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay gồm 05 thành viên:

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1. Bà Phạm Thị Bích Thủy | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Nguyễn Văn Kha | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 3. Bà Trần Thị Đào | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. Ông Nguyễn Quốc Định | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |
| 5. Ông Phạm Uyên Nguyên | Thành viên Hội đồng quản trị |

Ban Kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện của mình.

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay gồm 03 thành viên:

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| 1. Bà Trần Thị Thanh Hằng | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Bà Lê Thị Thùy Linh | Thành viên Ban Kiểm soát |
| 3. Bà Nguyễn Hồng Ngọc | Thành viên Ban Kiểm soát |

Ban Kiểm soát nội bộ

Là Ban chuyên môn thực hiện nghiệp vụ kiểm soát nội bộ trực thuộc HĐQT, báo cáo công việc cho HĐQT. Ban Kiểm soát nội bộ thực hiện việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ cũng như chất lượng hiệu suất trong việc thực thi trách nhiệm được giao và đưa ra các kiến nghị hoàn thiện để đạt được mục tiêu và mục đích của Công ty.

Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Tổng Giám đốc được thực hiện đúng quy trình, quy định.

Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay: Ông Nguyễn Văn Kha

Phó Tổng Giám đốc QM - Quản lý chất lượng và Phó TGD PT sản xuất

Là người chịu trách nhiệm và phê duyệt các quy trình liên quan đến xưởng, nhà máy sản xuất, phối hợp xây dựng Chính sách chất lượng, phát triển sản xuất và Hệ thống quản lý chất lượng toàn diện trong công ty; Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thẩm định, thanh tra.

Phòng Kế toán – Tài chính

Lập các báo cáo phân tích tài chính, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác tài chính, quản trị. Cung cấp số liệu cho các đơn vị chức năng khi có yêu cầu. Hướng dẫn thi hành kịp thời các chế độ tài chính, kế toán mới ban hành.

Phòng Hành chính – Nhân sự

Có nhiệm vụ quản lý hồ sơ cán bộ công nhân viên, quản trị hành chính văn thư lưu trữ, tuyển dụng, giải quyết các vấn đề về tiền lương, chế độ chính sách cho công nhân viên, công tác đời sống và trật tự, an toàn Công ty.

Phòng Kế hoạch – Cung ứng

Trực tiếp phụ trách, quản lý phòng kế hoạch cung ứng. Đảm bảo cung ứng đủ vật tư và xây dựng kế hoạch sản xuất theo nhu cầu hợp lý. Tham mưu cho Ban Tổng Giám Đốc trong quá trình chọn nhà cung cấp.

Phòng Kho vận

Quản lý việc nhập/ xuất nguyên liệu, bao bì, thành phẩm tại kho, tồn trữ, bảo quản nguyên liệu và thành phẩm theo đúng những tiêu chuẩn và điều kiện quy định GSP.

Phòng Kinh doanh

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về việc phát triển sản xuất, kinh doanh hàng trong nước và nước ngoài, lập các đề án hàng độc quyền, hàng có lãi cao, và hoạch định chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả nhất.

Phòng bán hàng – Phát triển thị trường

Xây dựng kế hoạch bán hàng và phát triển thị trường trong và ngoài nước một cách hiệu quả.

Phòng Mekong Delta

Xây dựng kế hoạch bán hàng và phát triển thị trường tại các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long.

Phòng Xuất nhập khẩu

Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc trong lĩnh vực có liên quan đến công tác Xuất nhập khẩu. Chịu trách nhiệm giao nhận hàng hóa tại các cửa cảng theo đúng hợp đồng đã ký kết.

Phòng phát triển thực phẩm bổ sung

Đưa ra chiến lược phát triển sản phẩm. Lên chương trình khuyến mãi, quảng cáo cho kênh bán hàng truyền thống và kênh online, web bán hàng. Thu thập thông tin, nghiên cứu cải tiến mẫu mã phù hợp với yêu cầu thị trường. Tham mưu cho Ban TGD về phát triển thương hiệu, xây dựng sản phẩm mới.

Giám đốc chất lượng Chuỗi nhà thuốc

Giám đốc chất lượng chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn của các nhà thuốc trong Chuỗi nhà thuốc GPP.

Phó Tổng Giám đốc PT ETC và Chi nhánh Hà Nội/ TP.HCM/ Đà Nẵng/ Tây Nguyên

Chịu trách nhiệm sử dụng, quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản được Công ty giao. Xây dựng, điều hành và quản lý việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và chính sách kinh doanh của Công ty. Theo dõi tình hình kinh doanh và tài chính tại chi nhánh và báo cáo kịp thời về văn phòng chính.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

5.1. Công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành

Không có

5.2 Công ty con, công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

Không có

5.3 Công ty liên doanh của Tổ chức phát hành

Tên Công ty	Giấy chứng nhận đầu tư	Ngày cấp	Địa chỉ	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ sở hữu	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty Dược phẩm USA – AGP Pharma	201900695	19/07/2019	14314 đường Brookhurst, TP.Garden Grove, California, Hoa Kỳ, 92843	33,33%	33,33%	Đóng gói và kinh doanh các sản phẩm viên nang, viên nén đóng chai thuộc thực phẩm chức năng, dược liệu, linh chi, đông trùng, hạ thảo...

Nguồn: AGIMEXPHARM

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành
6.1 Quá trình tăng vốn
Đơn vị tính: triệu đồng

Thời điểm	Vốn điều lệ sau khi tăng/giảm	Giá trị vốn tăng/giảm	Hình thức tăng/giảm vốn	Căn cứ pháp lý
06/2004	6.776,9			<ul style="list-style-type: none"> Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh An Giang Giấy CN.ĐKDN số 1600699279 lần đầu ngày 03/06/2004.
12/2007	22.000	+ 15.223,1	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, cổ đông hiện hữu và CBCNV của Công ty	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2006 ngày 09/07/2007.
10/2012	26.399	+ 4.399,6	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết số 06/AGP-HĐQT ngày 18/5/2012 của ĐHCĐ đã được UBCKNN xác nhận đã nhận hồ sơ ngày 14/9/2012.
11/2014	39.599,4	+ 13.199,8	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2014, UBCKNN cấp GCN số 64/GCN-UBCK ngày 08/08/2014; Báo cáo kết quả phát hành ngày 07/11/2014
06/2015	43.558,8	+ 3.959,94	Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Công văn Số 2806/UBCK-QLPH ngày 03/06/2015 của UBCKNN; Báo cáo kết quả phát hành ngày 22/06/2015; CV UBCKNN nhận được báo cáo kết quả phát hành ngày 06/07/2015
10/2016	74.049,96	+ 30.491,16	Phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 24/4/2016 và đã được UBCKNN xác nhận ngày 26/10/2016.
05/2018	96.263,83	+ 22.213,87	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 16/03/2018 và đã được UBCKNN xác nhận ngày 20/04/2018.
10/2019	128.351,77	+ 32.087,94	Phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 15/03/2019 và đã được UBCKNN xác nhận ngày 07/10/2019.

Nguồn: AGIMEXPHARM

6.2 Ý kiến của đơn vị kiểm toán về các đợt chào bán:

❖ Ý kiến của đơn vị kiểm toán về tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán gần nhất

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành cổ phiếu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 96.263.830.000 đồng lên 128.351.770.000 đồng của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn”

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác

Không có.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Đơn vị tính: đồng

STT	CỔ ĐỒNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	GIÁ TRỊ	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Cổ đồng trong nước	12.831.928	128.319.280.000	99,97%
	- Cổ đồng nhà nước	-	-	-
	- Cổ đồng tổ chức	4.462.772	44.627.720.000	34,77%
	- Cổ đồng cá nhân	8.369.156	83.691.560.000	65,20%
2	Cổ đồng nước ngoài	3.249	32.490.000	0,03%
	- Cá nhân	3.249	32.490.000	0,03%
	- Tổ chức	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	TỔNG CỘNG	12.835.177	128.351.770.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Dược phẩm AGIMEXPHARM tại ngày 19/04/2021

8.2. Cổ phiếu ưu đãi: Không có

8.3. Các loại chứng khoán khác: Không có

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

9.1 Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quy định pháp luật

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm căn cứ theo công văn số 2852/UBCK-PTTT ngày 14/06/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là: 0%.

9.2 Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: Không có.

9.3 Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ chức phát hành hiện tại: 0,03%

10. Hoạt động kinh doanh

10.1 Hoạt động sản xuất kinh doanh chính

Agimexpharm hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong lĩnh vực: Sản xuất và mua bán thuốc, hóa dược và dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm,... Trong đó, hoạt động kinh doanh mang lại nguồn doanh thu chính của

Agimexpharm là sản xuất và kinh doanh dược phẩm. Các hoạt động còn lại đóng góp tỷ lệ không đáng kể trong hoạt động của Công ty.

Là một trong những doanh nghiệp dược phẩm đầu ngành tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Agimexpharm tự hào đạt chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao trong suốt 9 năm liền do người tiêu dùng bình chọn (2012 – 2020) và là một trong số ít những doanh nghiệp trên cả nước được cấp Giấy chứng nhận GMP trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe năm 2019. Đồng thời, Công ty cũng là một trong những đơn vị tiên phong trong việc ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động nghiên cứu, quản lý, sản xuất và kinh doanh thuốc theo các tiêu chuẩn quốc tế.

Đối với hoạt động sản xuất dược phẩm, Công ty hiện có 02 nhà máy sản xuất thuốc tại tỉnh An Giang với dây chuyền công nghệ sản xuất hiện đại theo tiêu chuẩn WHO – GMP, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến cùng với việc đầu tư nguồn nhân lực có chất lượng cao. Tính đến thời điểm hiện tại, Agimexpharm đã có 318 sản phẩm thuộc 13 nhóm điều trị được Bộ Y tế cấp phép kinh doanh và lưu hành.

Một số dòng sản phẩm tiêu biểu của Agimexpharm hiện nay bao gồm:

- **Nhóm giảm đau – hạ sốt:** Thuốc bột thơm Acegoi 3g, Agimol 80, Agimol 150, Agimol 325; Pamolcap, Acetab 325, Acetab 500, Acetab 650, Acetab extra, Agicedol, Agiparofen, Agidorin, Agidolgen, Aspirin 500,...
- **Nhóm kháng Histamin:** Levoagi, Agimfast 60, Agimfast 120, Agimfast 180, Promethazin thuốc bột thơm, Agibetadex, Allermin 4,...
- **Nhóm kháng viêm Steroid:** Agimetpred 4, Agimetpred 16,...
- **Nhóm kháng viêm không Steroid:** Butocox 500, AgDicerin 50, Etodagim 200, AgiEtoxib 60, AgiEtoxib 90, Agilecox 100, Agilecox 200, Agipiro, Meloxicam 7,5, Fenagi 50, Agirofen, Agichymo,...
- **Nhóm kháng sinh:** Rovagi 3MIU, Rovagi 1,5MIU, Rovagi 0,75MIU, AgimDogyl, Levagim 500, AgiClari 500, Agoflox 200, AgiCipro 500, Agitro 500, AgiRoxi 150, AgiRoxi 50, Aginalxic 500,...
- **Nhóm kháng Virus – kháng nấm – kháng ký sinh trùng:** Agicarvir, Agifovir, Agimidin 100, Ketovazol 2%, Aciclovir 200, Aciclovir 800, Agiclovir 5%, Nystatab 500.000 IU, Mebendazol 500,...
- **Nhóm tim mạch:** Agicardi 5, Covergim 4, Aginaril 5, Agilosart 25, Agilosart 50, Agimlisin 5, Agimlisin 10, Imidagi 5, Imidagi 10, Aginolol 50, Captagim 25, Agidopa 250,...
- **Nhóm hạ Cholesterol, Lipid máu:** AgiRovastin 10, AgiRovastin 20, Statinagi 10, Statinagi 20, Lipagim 160, Lipagim 200, Lipagim 300, Lopigim 300, Lopigim 600, ...
- **Nhóm hạ đường huyết:** Glimegim 2, Glimegim 4, Sitagibes 50, Sitagibes 100, Tridjantab...
- **Nhóm hô hấp:** Baburol, Acecyst 200, Acetylcystein 200, Agimcodin, Agilodin, Lodextrin...
- **Nhóm thần kinh:** Agihistin 8, Agihistin 16, Agicetam 400, Agicetam 800, Agicetam 1200, Sulpragi,...
- **Nhóm tiêu hóa – gan mật:** Agimepzol 20, AgiLanso 30, Pantagi 40, Rabepagi 20, Agimoti 10, Siro Agimoti, Agimoti S, Agitritine 100, Agitritine 200, Agintidin 300, Agintidin 400, Magaltab, Lopetab, Loperamid, Racedagim 10, Racedagim 30, Racedagim 100, Smecgim, Agiremid 100, ...
- **Nhóm khoáng – Vitamin – Vi lượng:** Agicalci, Agifivit, Magisix, AgiNeurin, Vitamin PP, AgiVitaC 500, Agivitamin B1 250, Agidoxin 250, ...
- **Thuốc khác:** Agiosmin, Agitafil 20, Agimsamin F,...
- **Nhóm dùng ngoài:** Povidone 10%, Cồn 70, Cồn 90, NaCl 0,9%, Gysudo...

- **Thực phẩm chức năng:** Diệp Hạ Châu, Kim Tiền Thảo, Centramulti, Agimulti, Multroforkid,...

10.2 Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Agimexpharm diễn ra đều đặn và liên tục quanh năm và không có tính thời vụ cố định.

10.3 Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ:

Sản lượng của một số sản phẩm chính của Công ty qua các năm:

Dạng sản phẩm	ĐVT (trệu)	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Gói bột	Gói	31,26	20,71	24,85	26,6	19,01
Gói hỗn dịch	Gói	7,20	3,23	9,80	11,83	13,36
Viên nang	viên	93,46	96,67	116,59	150,89	148,27
Viên nén	viên	326,85	412,96	509,05	606,16	574,31
Thuốc nước	chai	1,40	1,08	1,80	1,82	2,42
Cốm chai	Chai	0,64	0,83	0,31	0,35	0,56
Thuốc kem	Tuýp	0,32	0,32	0,45	0,77	0,84

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

Trong năm 2020, nhằm tái định vị lại danh mục sản phẩm, giảm tồn kho của Công ty, sản lượng các sản phẩm Viên – Cốm – Bột tuy vẫn giữ vai trò chính trong cơ cấu sản phẩm nhưng sản lượng sản xuất đã giảm hơn 5% so với năm 2019. Đồng thời, trong năm Công ty đã triển khai các chương trình kiểm soát rủi ro sản xuất, chú trọng kiểm định chất lượng sản phẩm (đầu tư thiết bị, nhân sự, đào tạo); xét duyệt thành công dây chuyền Hormon (cấp chứng nhận GMP – WHO: 4/11/2020), dây chuyền thực phẩm chức năng. Tiếp tục thúc đẩy phát triển sản phẩm mới (tiến hành đăng ký mới 135 sản phẩm trong năm 2020). Tính đến nay, danh mục hàng được cấp phép lưu hành đã đạt được 318 sản phẩm tạo nên tài sản vô hình có giá trị và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người tiêu dùng. Qua đó, ngày càng khẳng định được vị thế và thương hiệu AGIMEXPHARM trên thị trường.

Hiện tại, ngoài các sản phẩm do Công ty sản xuất, Công ty có kinh doanh thêm các sản phẩm mua bên ngoài.

Tỷ lệ Doanh thu theo sản phẩm qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Tỷ trọng	Năm 2020	Tỷ trọng	Quý 3 năm 2021	Tỷ trọng
Doanh thu hàng tự sản xuất	454.463	97,20%	481.055	97,19%	370.199	97,88%
Doanh thu hàng mua ngoài	13.068	2,80%	13.923	2,81%	8.025	2,12%
Doanh thu thuần	467.531	100%	494.978	100%	378.224	100%

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

Doanh thu thuần của năm 2020 đạt 494.978 triệu đồng, tăng 5,87% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, doanh thu từ các mặt hàng tự sản xuất vẫn chiếm tỷ trọng chính (chiếm 97,19% trong cơ cấu doanh thu thuần, đạt giá trị 481.055 triệu đồng). Mặc dù tỷ trọng của mảng sản phẩm này đã giảm nhẹ so với năm 2019, từ 97,20% giảm xuống còn 97,19% nhưng giá trị doanh thu của mảng sản phẩm này lại tăng 5,85%, nguyên nhân đến từ sự mở rộng kênh OTC. Điều này cho thấy hướng đi đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty trong xu hướng người dân ngày càng quan

tâm hơn đến sức khỏe của bản thân và xã hội, nhất là trong giai đoạn phòng, chống đại dịch COVID-19. Trong 9 tháng đầu năm 2021, doanh thu thuần đạt giá trị 378.224 triệu đồng. Doanh thu hàng tự sản xuất tiếp tục chiếm tỷ trọng chính, đóng góp 97,88% trong cơ cấu doanh thu.

Bên cạnh đó, AGIMEXPARM cũng kinh doanh các sản phẩm mua ngoài, hoạt động từ mảng này đã đóng góp 13.923 triệu đồng, chiếm 2,81% trong cơ cấu doanh thu thuần năm 2020 và chiếm tỷ trọng 2,12% trong cơ cấu doanh thu thuần 9 tháng đầu năm 2021.

Tỷ lệ Lợi nhuận gộp theo sản phẩm qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Tỷ trọng	Năm 2020	Tỷ trọng	Quý 3 năm 2021	Tỷ trọng
Lợi nhuận gộp hàng tự sản xuất	143.900	99,66%	161.765	99,48%	131.061	88,2%
Lợi nhuận gộp hàng mua ngoài	496	0,34%	841	0,52%	155	11,8%
Lợi nhuận gộp	144.396	100%	162.606	100%	131.216	100%

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

Lợi nhuận gộp của Agimexpharm năm 2020 đạt khoảng 162.606 triệu đồng, tăng 12,61% so với năm 2019. Trong đó, đóng góp của mảng hàng tự sản xuất vẫn chiếm tỷ trọng gần như tuyệt đối. Tỷ lệ lợi nhuận gộp so với doanh thu thuần năm 2020 của Công ty đạt 32,85%, đây được đánh giá là mức rất tốt so với các doanh nghiệp trong ngành. Với việc duy trì biên lợi nhuận gộp hơn 30% qua các năm phần nào đã phản ánh được hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định của Công ty.

10.4. Trình độ công nghệ:

Việc ứng dụng khoa học công nghệ là một trong những vấn đề then chốt quyết định sự thành công của Công ty. Trong những năm qua, Công ty không ngừng nâng cao trình độ trong sản xuất, đầu tư nghiên cứu, cải tạo và đầu tư máy móc trang thiết bị hiện đại nhằm đạt được các tiêu chuẩn phục vụ sản xuất.

Agimexpharm có 02 nhà máy sản xuất thuốc tại tỉnh An Giang với dây chuyền công nghệ sản xuất hiện đại và khép kín theo tiêu chuẩn "Thực hành tốt sản xuất thuốc" của Tổ chức Y tế Thế giới GMP – WHO, bao gồm dây chuyền sản xuất thuốc viên - cốm - bột, dầu - mỡ - nước với các máy móc trang thiết bị mới 100% phần lớn đều được nhập khẩu từ nước ngoài đáp ứng đầy đủ yêu cầu kiểm nghiệm, bảo đảm chất lượng, công suất, phục vụ nhu cầu sản xuất và nghiên cứu phát triển các sản phẩm đặc trị. Ngoài ra, hệ thống kho với các thiết bị và phương tiện bảo quản đáp ứng tốt nhu cầu bảo quản và lưu trữ nguyên vật liệu và thành phẩm theo đúng những tiêu chuẩn và điều kiện quy định. Đối với những loại thuốc khác nhau sẽ có quy trình sản xuất cụ thể khác nhau.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, Công ty đang tập trung đầu tư để nâng cao công suất và công nghệ sản xuất bằng việc thực hiện đầu tư dự án nhà máy theo tiêu chuẩn GMP – EU, GMP – WHO bao gồm Nhà máy sản xuất thuốc tiêm, dịch truyền & thuốc nhỏ mắt, nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu. GMP – EU (Hướng dẫn thực hành tốt sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn châu Âu) được biết đến như tiêu chuẩn chất lượng quốc tế được áp dụng xuyên suốt trong hệ thống và quá trình sản xuất dược phẩm của doanh nghiệp dược. Hiện nay, có rất nhiều quốc gia phát triển lựa chọn GMP – EU là một tiêu chuẩn được phẩm chung để xuất nhập khẩu vì chất lượng dược phẩm được đảm bảo nhất quán giữa các quốc gia.

Với việc đầu tư nhà máy mới theo tiêu chuẩn chất lượng nói trên sẽ giúp Agimexpharm nâng cao chất lượng sản xuất, tăng tính cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước.

11. Tài sản
Danh mục Tài sản cố định tại ngày 30/09/2021
Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục (*)	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình			
Nhà cửa, vật kiến trúc	79.568	54.219	68,14%
Máy móc thiết bị	70.938	28.854	40,68%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10.214	3.546	34,71%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	903	270	29,94%
<i>Tổng cộng</i>	<i>161.623</i>	<i>86.890</i>	<i>53,76%</i>
Tài sản cố định vô hình			
Quyền sử dụng đất (*)	22.114	21.714	98,19%
Phần mềm máy tính	1.804	386	21,40%
<i>Tổng cộng</i>	<i>23.918</i>	<i>22.100</i>	<i>92,40%</i>
Tài sản cố định thuê tài chính			
Máy móc thiết bị	24.401	18.454	75,63%

Nguồn: Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021

(*) Toàn bộ quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 21.723.790.913 đồng đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của các Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang và Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh An Giang.

Thông tin về các tài sản lớn của Công ty
Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên tài sản	Diện tích đất (m ²)	Hiện trạng sử dụng tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	1.469,8	Nhà máy Mỹ Thới	3.588	3.588
2	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	2.175,9	Nhà máy Mỹ Thới	3.199	3.199
3	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	1.385,2	Nhà máy Mỹ Thới	1.822	1.422
4	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	1.447,9	Khu tập thể Công ty	1.598	1.598
5	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	300	Chi nhánh Hồ Chí Minh	8.500	8.500
6	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	97,5	Chi nhánh Đà Nẵng	3.408	3.408

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

12. Thị trường hoạt động

Toàn bộ doanh thu và lợi nhuận của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm trong 2 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại đều đến từ thị trường nội địa.

13. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

13.1. Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu GMP-WHO

Thời gian khởi công: 08/07/2017 - Thời gian hoàn thành: 15/07/2018

Thời gian hoàn tất kiểm định: 03/2019

Thời gian chính thức đi vào hoạt động: 02/2020

Tổng vốn đầu tư: 87,8 tỷ đồng

Số lượng sản phẩm sản xuất: 47 sản phẩm

13.2. Nhà máy sản xuất thuốc tiêm, dịch truyền & thuốc nhỏ mắt tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương

Thời gian khởi công: 26/12/2019

Đang thi công phần thân đạt trên 50%, dự tính hoàn thành vào 12/2021

Tổng vốn đầu tư dự kiến: 239 tỷ, đã chi đến thời điểm hiện tại 10,4 tỷ đồng

14. Các hợp đồng lớn

Một số hợp đồng có giá trị lớn Công ty đã và đang thực hiện trong năm 2020, 2021

STT	Tên hợp đồng	Đối tác	Sản phẩm/ dịch vụ đầu vào, đầu ra	Giá trị (trillion đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Mối quan hệ (*)
1	Hợp đồng cung cấp số: 11/IMEX-AGIMEX	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Acetylcystein, Aerosil 200, Amidon De Ble,.....	14.478	2016	2020	Cổ đồng lớn
2	Hợp đồng gia công số: 50/IMP-AGIMEX		Dexamethason 0.5mg, Prednison 5mg, Imexpure,..	19.721	2020	2020	
3	Hợp đồng nguyên tắc số: 050/2020/CVN-MA	Công Ty TNHH Sản Xuất Constantia Việt Nam	Túi Smecgim, Màng PVC,..	16.859	2020	2020	Không
4	Hợp đồng nguyên tắc số: 10/NT/AN/2020	Công Ty TNHH Một Thành Viên Dược Anpharma	Piracetam, Trimethoprim, Fenofibrate,...	28.500	2020	2020	Không

STT	Tên hợp đồng	Đối tác	Sản phẩm/ dịch vụ đầu vào, đầu ra	Giá trị (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Mối quan hệ (*)
5	Hợp đồng nguyên tắc số: 001/2020/HĐNT-BGL-AGIM	Chi Nhánh Công Ty TNHH Glandcore	Loratadine, Piracetam, Sulpiride,....	36.409	2020	2020	Không
6	Hợp đồng nguyên tắc số: 02/MTP-AGP/2021	Công Ty TNHH Multipack	Toa – Hộp (Lodextrin, Agilecox 200 Alu, Agirofen 400,...)	7.244	2021	Tháng 01/2021 -Tháng 08/2021	Không
7	Hợp đồng nguyên tắc số: 05/NT/AN/2021	Công Ty TNHH Một Thành Viên Dược Anpharma	Piracetam, Trimethoprim, Fenofibrate,...	42.256	2021	Tháng 01/2021 -Tháng 08/2021	Không
8	Hợp đồng nguyên tắc số: 001/2021/HĐNT-BGL-AGIM	Chi Nhánh Công Ty TNHH Glandcore	Loratadine, Piracetam, Sulpiride,....	14.412	2021	Tháng 01/2021 -Tháng 08/2021	Không
9	Hợp đồng nguyên tắc số: 09/HĐNT/HP	Công Ty TNHH Hóa dược Hoài Phương	Methyldopa, Acarbose, Cimetidine,...	17.503	2021	Tháng 01/2021 -Tháng 08/2021	Không

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của Tổ chức phát hành.

15. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

STT	Khách hàng/ Nhà cung cấp lớn	Hợp đồng sản phẩm / dịch vụ	Giá trị giao dịch/ doanh số mua hàng (triệu đồng)	Thời gian giao dịch	Mối quan hệ (*)
1	Bệnh Viện Chợ Rẫy	Agifovir 300Mg Bf	1.403	2020	Không
2	Sở Y Tế An Giang (Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang)	Agi-Calci	3.668	2020	Không
3	Bệnh Viện Y Dược Cổ Truyền Tỉnh Vĩnh Long	Spas-Agi 60	1.438	2020	Không
4	Sở Y Tế Đồng Nai (Bệnh viện đa khoa Đồng Nai)	Sitagibes 50	1.507	2020	Không

STT	Khách hàng/ Nhà cung cấp lớn	Hợp đồng sản phẩm / dịch vụ	Giá trị giao dịch/ doanh số mua hàng (triệu đồng)	Thời gian giao dịch	Mối quan hệ (*)
5	Sở Y Tế TP. HCM (Bệnh viện Nhân Dân Gia Định)	Agifuros	1.686	2020	Không
6	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Trà Vinh	Agicetam 800, lhybes 150, Cipostril 30g,...	4.419	2021	Không
7	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Hạnh Phúc	Agi – Calci, Agiremid 100,...	2.130	2021	Không
8	Trung tâm y tế Thành phố Long Xuyên	Magaltab, Agicetam 800,...	1.064	2020 - Tháng 2/2021	Không
9	Bệnh viện đa khoa số 10	Aspirin 81, Mogastic 80, Agilosart H50/12.5,...	3.845	2020 - Tháng 08/2021	Không

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của Tổ chức phát hành.

16. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

16.1. Vị thế của Tổ chức phát hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Nhìn chung, so sánh về quy mô tổng tài sản và doanh thu hàng năm với các công ty dược đang hoạt động tại Việt Nam thì Agimexpharm là Công ty có quy mô nhỏ. Dưới đây là số liệu của 10 Công ty Dược phẩm trong nước tại thời điểm 31/12/2020.

STT	Tên doanh nghiệp	TTS	VĐL	VCSH	DTT	LNST	ROE
1	Dược Hậu Giang (DHG)	4.447.503	1.307.461	3.568.039	3.755.619	738.534	21,27%
2	Dược phẩm Imexpharm (IMP)	2.096.455	667.054	1.730.486	1.369.422	209.697	12,75%
3	Dược Cửu Long (DCL)	1.800.407	568.328	970.995	671.246	68.928	7,43%
4	Xuất nhập khẩu Y tế Domesco (DMC)	1.463.982	347.275	1.315.372	1.451.954	179.535	13,98%
5	Dược phẩm OPC (OPC)	1.152.625	265.773	710.515	965.591	102.907	14,72%

STT	Tên doanh nghiệp	TTS	V&L	VCSH	DTT	LNST	ROE
6	Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ (AMV)	920.462	379.620	819.199	161.982	86.712	10,77%
7	Dược Bến Tre (DBT)	897.606	135.288	247.176	836.410	14.263	5,88%
8	Agimexpharm (AGP)	599.211	128.352	217.769	494.978	28.870	13,41%
9	Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (PMC)	429.053	93.326	364.173	460.764	74.618	21,43%
10	Dược Phẩm Phong Phú (PPP)	144.659	88.000	107.596	116.922	9.759	9,14%

Nguồn: Tổng hợp

Xét về khía cạnh Tổng tài sản, Agimexpharm đứng thứ 8 trong số 10 Công ty. Về tỷ suất lợi nhuận thì Agimexpharm đứng thứ 5 trong số 10 Công ty. Tuy có mức vốn hóa nhỏ nhưng Agimexpharm có chiến lược phát triển rõ ràng, thị trường mục tiêu cụ thể nên hiện nay, Công ty là một trong những Công ty Dược hàng đầu tại tỉnh An Giang và các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long về chất lượng sản phẩm, sự đa dạng hóa mẫu mã cũng như việc phân phối thuốc đến người tiêu dùng.

16.2. Triển vọng phát triển của ngành

Thị trường Dược phẩm Việt Nam còn nhiều tiềm năng tăng trưởng, đặc biệt đối với các Doanh nghiệp sản xuất Dược phẩm trong nước. Cùng với sự tăng trưởng của nền kinh tế, thu nhập và đời sống người dân Việt Nam đang được cải thiện, từ đó nhu cầu sử dụng thuốc tăng nhanh khiến cầu về thuốc ngày càng lớn. Đặc biệt, Dân số Việt Nam đang bước vào giai đoạn “già hóa” (World Bank cảnh báo, Việt Nam đang có tốc độ già hóa dân số nhanh nhất từ trước tới nay, tỷ trọng dân số từ 65 tuổi trở lên dự kiến sẽ đạt 21% vào năm 2050), đồng nghĩa với nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng. Theo thống kê của Cục Quản lý Dược Việt Nam, ngành Dược sẽ tăng trưởng tiếp tục hai con số trong vòng 5 năm tới, dự kiến đạt 7,7 tỷ USD vào năm 2021 và đạt 16,1 tỷ USD năm 2026 với tỷ lệ tăng trưởng kép (CAGR) lên đến 11%. Chỉ tiêu dược phẩm bình quân đầu người tại Việt Nam dự kiến đạt 163 USD vào năm 2025.

Số liệu thống kê của Bộ Y tế cho thấy, thuốc sản xuất trong nước duy trì tốc độ tăng trưởng CAGR tương đối cao ở mức 13,8% giai đoạn 2015 - 2019 với sự hỗ trợ từ các chính sách của Chính phủ cùng với nhiều nhà máy GMP được đầu tư mới. Tuy nhiên, trong năm 2020, tăng trưởng nguồn cung thuốc trong nước bị gián đoạn bởi ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, ước tính chỉ tăng 3,9% so với cùng kỳ (nguồn: VNPCA). Thế nhưng, Việt Nam vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc của người dân, thuốc nhập khẩu chiếm lĩnh thị trường với khoảng 58% thị phần dược Việt Nam (nguồn: DAV, Bộ Y tế).

Mặc dù những năm gần đây ngành Dược Việt Nam đã có những bước phát triển đáng ghi nhận với tốc độ tăng trưởng cao nhưng với tỷ lệ sản xuất chỉ đáp ứng được khoảng 42% thị phần trong nước, con số này vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng thuốc ngày càng tăng của người dân. Thêm vào đó, Bộ Y tế đã đặt mục tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm ở mức 95% vào năm 2025 và mở rộng danh mục thuốc được chi trả bởi bảo hiểm y tế, chỉ tiêu y tế bình quân đầu người được dự kiến sẽ đạt 219 USD trong năm 2025, vẫn còn cách xa các quốc gia lân cận. Với dân số gần 97 triệu người cùng với mức sống ngày càng được nâng cao, nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng được

quan tâm cùng với các chính sách của Nhà nước như Luật Dược, Thông tư 15/2020/TT-BYT, Thông tư 03/2019/TT-BYT... ngày càng tạo điều kiện thuận lợi cho Doanh nghiệp nội địa, có thể nhận thấy tiềm năng phát triển của ngành Dược ở Việt Nam còn rất lớn.

16.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức phát hành so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

Theo Chiến lược Quốc gia về phát triển ngành Dược phẩm, Chính phủ đặt mục tiêu giảm sự phụ thuộc vào việc nhập khẩu và tập trung vào việc hiện đại hóa để ngành Dược Việt Nam trở nên ngang tầm với nước bạn trên thế giới. Về lâu dài, Chính phủ đặt ra mục tiêu đáp ứng nhu cầu y tế cơ bản trong nước qua việc nội địa hóa sản xuất, đồng thời hướng đến việc sản xuất các sản phẩm trị liệu cho mục đích chữa bệnh. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng đặt mục tiêu xây dựng năng lực sản xuất vắc-xin và các sản phẩm sinh học để phòng chống dịch bệnh, và phát triển hệ thống xét nghiệm, phân phối thuốc và thông tin thuốc tương đương với các quốc gia tiên tiến trong khu vực.

Agimexpharm hiện đang đẩy mạnh nghiên cứu, tạo ra nhiều mặt hàng mới cũng như tiếp tục nghiên cứu, triển khai nhà máy sản xuất thuốc tiêm, dịch truyền & thuốc nhỏ mắt tiêu chuẩn EU-GMP, hướng tới tăng cường mở rộng thị phần trong nước, khai thác các thị trường tiềm năng trong khu vực và trên thế giới.

Như vậy, có thể thấy hoạt động kinh doanh của Agimexpharm hiện nay và định hướng phát triển trong tương lai phù hợp với xu hướng phát triển chung của ngành, là tiền đề cho việc phát triển bền vững và ổn định trong những năm tiếp theo của Công ty, qua đó tiến tới việc nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty trong ngành.

17. Hoạt động Marketing

Quảng bá sản phẩm

Chiến lược quảng bá các sản phẩm từ hoạt động chính của Công ty chủ yếu dựa vào các yếu tố sau:

- Thương hiệu của Công ty: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm có nền tảng kinh nghiệm hơn 30 năm hoạt động trong ngành dược (tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm An Giang được thành lập từ năm 1981) đã giúp Công ty có vị thế cao trong ngành tại thị trường Việt Nam.
- Uy tín với khách hàng: Sự tin tưởng của khách hàng đã sử dụng sản phẩm của Công ty đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá sản phẩm của Công ty.
- Các sản phẩm của Agimexpharm đã đạt được danh hiệu Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 9 năm liền. Sản phẩm ROVAGI 3 M.IU lọt vào Top 50 sản phẩm vàng hội nhập WTO 2012. Công ty đã áp dụng quy trình quản lý phát triển chỉ số năng lực cạnh tranh chất lượng toàn diện dựa trên các chuẩn mực theo Hệ thống Quản lý Chất lượng Quốc tế và đạt chứng nhận QMix 100 2014.
- Với phương châm “Hợp tác vì thế mạnh chuyên biệt”, Công ty CPDP Agimexpharm luôn trân trọng sự hỗ trợ, hợp tác của Quý đồng nghiệp ngành Y Dược và tất cả các khách hàng đã tin tưởng công ty trong suốt thời gian qua.

Chính sách bán hàng

Hoạt động Marketing luôn được chú trọng tại AGIMEXPHARM. Trong những năm qua hoạt động này đã giúp cho Công ty duy trì và mở rộng mạng lưới tiêu thụ và thị phần. Công ty luôn đưa ra các chương trình khuyến mãi hàng tháng, hàng quý để gia tăng doanh thu. Chương trình khuyến mãi luôn được thực hiện song song giữa hai đối tượng khách hàng lớn và khách hàng nhỏ. Các chương trình khuyến mãi luôn được xem xét sau mỗi đợt thực hiện và có chương trình thay thế, với tính sáng tạo hơn để có thể đạt các mục tiêu gia tăng doanh số bán hàng.

Một số chương trình khuyến mãi tiêu biểu của Công ty:

- Quà tặng kèm sản phẩm, vé du lịch trong và ngoài nước.
- Quà tặng theo doanh số, bốc thăm trúng thưởng...

Hệ thống phân phối

Với việc xây dựng hệ thống phân phối mạnh là một trong những yếu tố sống còn của đơn vị. Công ty đang phấn đấu mở rộng hệ thống phân phối, thực hiện giao hàng tận nơi cho các nhà thuốc vùng sâu, vùng xa nhằm tạo lợi thế cạnh tranh, xây dựng hình ảnh công ty trên thị trường.

Địa bàn phân phối sản phẩm của công ty trong tỉnh An Giang với hơn 630 nhà thuốc, đại lý bán thuốc. Ngoài ra, AGIMEXPHARM cung cấp cho hơn 3.000 nhà thuốc, đại lý và hơn 500 Công ty phân phối được trên toàn quốc. Không chỉ vậy, Công ty còn xây dựng website bán hàng tại địa chỉ: <https://ettrade.agimexpharm.com/>, giúp cho người dùng mạng nắm bắt được các thông tin về sản phẩm, chương trình khuyến mãi một cách dễ dàng, hiệu quả.

18. Nhân hiệu thương mại

Hiện tại Công ty đang sử dụng Logo sau:



19. Chính sách nghiên cứu và phát triển

Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới của AGIMEXPHARM được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo trực tiếp, phối hợp cùng các phòng ban. Bằng kiến thức chuyên môn và sự tâm huyết với ngành Dược, cán bộ kỹ sư, dược sỹ thuộc Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm luôn cố gắng tạo ra các sản phẩm có chất lượng đảm bảo các tiêu chuẩn của Việt Nam và Quốc tế, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng thuốc ở thị trường ETC và OTC. Không chỉ vậy, đội ngũ cán bộ Công ty đặt mục tiêu xây dựng danh mục sản phẩm đa dạng tương ứng với nhu cầu điều trị của y bác sỹ và người tiêu dùng. Các sản phẩm được xây dựng và thẩm định tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đáp ứng 100% kế hoạch đăng ký thuốc, đảm bảo đủ điều kiện trước khi lưu hành ngoài thị trường.

20. Chiến lược kinh doanh

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phát triển ổn định, đảm bảo thu nhập cho cán bộ, nhân viên, cổ tức cho cổ đông, và vì sức khỏe cộng đồng.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Tốc độ tăng trưởng $\geq 10\%$ năm;
 - + Khai thác thế mạnh danh mục hàng đa dạng;
 - + Phát triển hệ thống phân phối;
 - + Phát triển sản phẩm, khai thác hiệu quả dây chuyền sản xuất;
 - + Đảm bảo sử dụng nguồn vốn hiệu quả;
 - + Bổ sung nguồn nhân lực giỏi đáp ứng nhu cầu phát triển.
- Các mục tiêu phát triển bền vững:
 - + Cung cấp sản phẩm đạt chất lượng;
 - + Đảm bảo cho cổ đông được hưởng khoản sinh lợi một cách an toàn, bền vững;
 - + Hợp tác với khách hàng, đối tác trên nguyên tắc đôi bên cùng có lợi;
 - + Mang đến cho cán bộ, nhân viên môi trường làm việc an toàn, đời sống ổn định;
 - + Luôn tuân thủ nghiêm ngặt về yêu cầu bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất.

21. Trường hợp Tổ chức phát hành hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nêu thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh và điều kiện kinh doanh	Hiện trạng của AGIMEXPHARM
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản - Điều 3, Điều 4 của Nghị định số 76/2015/NĐ-CP: Vốn pháp định không được thấp hơn 20 tỷ đồng.	Đáp ứng điều kiện
2023	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm - Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 93/2016/NĐ-CP: Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Đáp ứng điều kiện
1811	In ấn Chi tiết: In ấn bao bì - Điều 16 Nghị định số 60/2014/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc - Điều 38 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 và Điều 9 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán thức ăn gia súc - Điều 40 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14	Đáp ứng điều kiện
2100	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất tinh dầu từ thảo dược - Khoản 1 Điều 11 Luật Dược số 34/2005/QH11: Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc - Thông tư số 16/2011/TT-BYT: Quy định về nguyên tắc sản xuất thuốc từ dược liệu và lộ trình áp dụng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP) đối với cơ sở sản xuất thuốc từ dược liệu.	Đáp ứng điều kiện
4649 (Chính)	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán thiết bị quang học, thiết bị y tế, nha khoa, thiết bị bệnh viện Chi tiết: Mua bán thuốc, dược phẩm Chi tiết: Mua bán thực phẩm dinh dưỡng Chi tiết: Mua bán mỹ phẩm Chi tiết: Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm Chi tiết: Mua bán vacxin và sinh phẩm y tế Chi tiết: Mua bán tinh dầu từ thảo dược	Đáp ứng điều kiện

Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh và điều kiện kinh doanh	Hiện trạng của AGIMEXPHARM
	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1 Điều 11 Luật Dược số 34/2005/QH11: Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc - Thông tư số 48/2011/TT-BYT: Nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc” 	
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng - Điều 8 Nghị định số 67/2016/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, sữa và các sản phẩm sữa - Điều 9 Nghị định số 67/2016/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống đóng bình và đóng chai (Doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình hoạt động) - Điều 13 Nghị định số 67/2016/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời	Không có quy định
3511	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời - Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 36/2011/TT-BCT - Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 18/2020/TT-BCT	Đáp ứng điều kiện
3512	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng - Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 36/2011/TT-BCT - Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 18/2020/TT-BCT	Đáp ứng điều kiện
7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn và đầu tư các giải pháp về điện năng lượng mặt trời	Không có quy định
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời	Không có quy định
1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa - Thông tư 54/2014/TT-BCT	Đáp ứng điều kiện
1101	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết: Sản xuất rượu các loại (kể cả rượu thuốc) - Điều 8 Nghị định 105/2017/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
4101	Xây dựng nhà ở	Đáp ứng điều kiện

Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh và điều kiện kinh doanh	Hiện trạng của AGIMEXPHARM
	- Điều 157 của Luật Xây dựng năm 2014 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020)	
3250	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng - Điều 37 Nghị định 36/2016/NĐ-CP - Điều 68 Nghị định 36/2016/NĐ-CP	Đáp ứng điều kiện
6612	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Hoạt động hợp tác kinh doanh dịch vụ đại lý giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán, đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.	Công ty đã đăng ký kinh doanh nhưng chưa hoạt động

Nguồn: Công thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, CTCP Dược phẩm Agimexpharm

22. Chính sách đối với người lao động

22.1. Số lượng người lao động tính đến thời điểm hiện tại, số lượng người lao động bình quân năm 2019 và năm 2020

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, tính đến 31/12/2020, tổng số nhân sự toàn hệ thống là 369 người với cơ cấu như sau:

STT	Tính chất phân loại	Năm 2019	Tỷ lệ	Năm 2020	Tỷ lệ
I	Theo trình độ	378	100%	369	100%
1	Đại học, trên đại học	133	35%	118	32%
2	Cao đẳng	68	18%	50	14%
3	Trung cấp	127	34%	162	44%
4	Lao động phổ thông	50	13%	39	11%
II	Theo tính chất hợp đồng lao động	378	100%	369	100%
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	269	71%	296	80%
2	Hợp đồng có xác định thời hạn	109	29%	73	20%
III	Theo giới tính	378	100%	369	100%
1	Nam	185	49%	179	49%
2	Nữ	193	51%	190	51%

Nguồn: AGIMEXPHARM

22.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

22.2.1 Chính sách đào tạo

Đào tạo và phát triển liên tục: Agimexpharm thực hiện nhiều chương trình huấn luyện, đào tạo cho cán bộ nhân viên. Các chương trình đào tạo chính bao gồm: đào tạo kỹ năng bán hàng cho đội ngũ sales; SAP-ERP cho bộ phận R&D; kiến thức sản phẩm, dược tính cho các trình dược viên; tiêu chuẩn GMP- WHO cho các nhà máy; đào tạo

tổng quát và chuyên sâu về các tiêu chuẩn GPs; tập huấn chuyên đề “Đại hội đồng cổ đông và bỏ phiếu trực tuyến E-Voting”; đào tạo trực tuyến về “Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế IFRS”...

Phối hợp các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp học huấn luyện kỹ năng cho người lao động, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên:

- An toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy.
- Quản lý hóa đơn và chi phí sản xuất kinh doanh.
- Nghiệp vụ kỹ thuật an toàn thiết bị áp lực, nồi hơi.
- Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm vi sinh.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu và kiểm tra chất lượng dược liệu và thuốc từ dược liệu.
- Thực hành sản xuất tốt GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

22.2.2 Chính sách tiền lương

Tiền lương, tiền thưởng được chi trả căn cứ vào tổng quỹ tiền lương và mức trích lập quỹ khen thưởng được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Việc phân phối tiền lương theo Quy chế tiền lương được Hội đồng quản trị thông qua; Công ty trả lương theo thời gian làm việc nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Hàng năm, cán bộ công nhân viên được xét tăng lương phụ thuộc vị trí công việc, mức độ hoàn thành công việc và năng lực thực tế của nhân viên.

22.2.3. Chính sách thưởng

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty tăng năng suất và hiệu quả lao động, Công ty luôn có chính sách khen thưởng phù hợp và kịp thời cho nhân viên dựa trên kết quả hoạt động hàng tháng, hàng quý, hàng năm.

22.2.4 Chính sách phúc lợi

Việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và các chế độ phúc lợi khác được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, vào các dịp lễ lớn, Công ty luôn dành tặng những phần quà khích lệ hoặc tặng tiền cho cán bộ công nhân viên và gia đình. Một số chính sách nổi bật của Công ty như:

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách (BHXH, BHYT, BHTN...) cho người lao động theo đúng hợp đồng lao động và quy định của pháp luật lao động;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ nhân viên;
- Luôn bảo đảm nơi làm việc đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, sức nóng, độ ẩm, tiếng ồn...;
- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân và dụng cụ ATLĐ cho người lao động;
- Tạo điều kiện cho CBNV tham gia hội nghị, hội thảo, khóa huấn luyện chuyên đề để tăng sự tự tin, hiểu biết; hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao và các buổi họp mặt để tăng sự kết nối và đoàn kết.

23. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và đáp ứng được các điều kiện phù hợp với các quy định của pháp luật.

Tỷ lệ cổ tức trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
Tỷ lệ chi trả cổ tức tiền mặt	10%	10%
Tổng cộng	10%	10%

24. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Công ty sử dụng vốn góp của các cổ đông Công ty để bổ sung vốn lưu động phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp như mua hàng hóa, nguyên vật liệu, vật tư, hoạt động bán hàng, marketing, trả lương nhân viên... Toàn bộ số vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu gần nhất trong 02 năm tính đến thời điểm đăng ký chào bán (từ 96.263.830.000 đồng lên 128.351.770.000 đồng vào tháng 11/2019) đã được Công ty sử dụng như sau:

Nội dung sử dụng	Theo phương án (VND)	Nội dung đã sử dụng chi tiết	Đã sử dụng (VND)
Mua hàng hóa- nguyên liệu- vật tư	16.043.970.000	Mua hàng hóa- nguyên liệu- vật tư	16.053.699.163
Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động bán hàng, marketing, trả lương cán bộ nhân viên, ...	16.043.970.000	Bổ sung vốn lưu động khác: Chi lương, hoa hồng Chiết khấu, chi khuyến mãi, quảng cáo Chi phí giao hàng Kiểm nghiệm, thử nghiệm sản phẩm	16.408.339.937 5.675.477.102 255.975.214 79.339.101 10.397.548.520
Tổng cộng	32.087.940.000		32.462.039.100

Nguồn: CTCP Dược phẩm Agimexpharm

và đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ

Tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 96.263.830.000 đồng lên 128.351.770.000 đồng đã được kiểm toán theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn ngày 06/12/2019.

❖ **Ý kiến của đơn vị kiểm toán về tình hình sử dụng vốn:**

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành cổ phiếu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 96.263.830.000 đồng lên 128.351.770.000 đồng của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn”

25. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

Không có

26. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có

27. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Không có

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến bán niên năm gần nhất

Các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh giai đoạn 2019 – 2020 và quý 3/2021
Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm	Quý 3 năm 2021
Tổng giá trị tài sản	541.350	599.211	10,69%	628.779
Doanh thu thuần	467.531	494.978	5,87%	378.224
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	144.396	162.606	12,61%	131.216
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	35.532	36.155	1,75%	28.538
Lợi nhuận khác	4	143	-	266
Lợi nhuận trước thuế	35.537	36.298	2,14%	28.803
Lợi nhuận sau thuế	28.411	28.870	1,62%	22.963
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	45,18%	44,46%	-1,59%	-
Tỷ lệ cổ tức	10,00%	10,00%	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 – 2020 và Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021

Năm 2020, Công ty đã phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách từ các ảnh hưởng trực tiếp cũng như gián tiếp đến quá trình vận hành sản xuất kinh doanh. Nhưng bằng cách nhìn lạc quan, tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ nhân viên, và những chính sách nhằm cải thiện quy trình, tối ưu chi phí, tận dụng triệt để các cơ hội trước những điều kiện khó khăn của kinh tế xã hội Việt Nam và thế giới, Công ty vẫn duy trì sự phát triển tương đối cả về doanh thu lẫn thị trường. Đây là bước đệm để Công ty hoàn thành các mục tiêu, tầm nhìn chiến lược cho tương lai.

Lợi nhuận trước thuế và sau thuế của Công ty năm 2020 lần lượt là 36.298 triệu đồng và 28.870 triệu đồng, ghi nhận tăng 2,14% và 1,62% so với năm 2019. Sự tăng trưởng này cho thấy hiệu quả trong việc quản lý các nguồn chi phí, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu đầu vào. Theo đó, để phòng ngừa sự khan hiếm do phụ thuộc vào nguồn cung từ Trung Quốc và Ấn Độ, và tăng giá bất thường của nguyên vật liệu, AGIMEXPHARM đã tìm kiếm nhiều nhà cung cấp từ nhiều nơi trên thế giới đồng thời thực hiện quản lý chặt chẽ công tác quản trị hàng tồn kho – duy trì tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu sử dụng sản xuất bằng 3 lần giá trị nguyên vật liệu tồn kho.

Ngoài ra, hoạt động marketing cũng được AGIMEXPHARM đẩy mạnh thực hiện trong năm. Cụ thể, Công ty đã thúc đẩy hoạt động quảng bá, tăng cường nhận diện thương hiệu, đặc biệt là đối với thị trường miền Bắc và Tây Nguyên, song song cả hai kênh ETC và OTC. Bên cạnh các thị trường truyền thống, AGIMEXPHARM đã từng bước hoàn thiện website doanh nghiệp, kênh bán hàng online, nâng cao tính thân thiện, dễ sử dụng với người tiêu dùng nói riêng, và các đối tượng quan tâm đến doanh nghiệp nói chung.

1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

a) Những nhân tố thuận lợi

- Hoạt động kinh doanh và niềm tin của người tiêu dùng phục hồi trong bối cảnh kiểm soát thành công dịch COVID-19 của Việt Nam và triển vọng tích cực hơn cho nền kinh tế toàn cầu sau khi kế hoạch tiêm vaccine COVID-19 bắt đầu được triển khai ở một số quốc gia.

- Thu nhập bình quân của người Việt Nam đã tăng lên nhanh chóng trong nhiều năm và dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức 6,8% cho đến năm 2023.
- Chính phủ tiếp tục cải cách chính sách hỗ trợ các công ty dược phẩm trong nước và giảm gánh nặng bảo hiểm y tế:
 - + Thông tư 15/2020/TT-BYT thay thế Thông tư 09/2016/TT-BYT, mở rộng danh mục thuốc đấu thầu bởi bệnh viện và thuốc đấu thầu tập trung. Qua đó, giúp các nhà sản xuất trong nước cạnh tranh với thuốc nhập khẩu trước đây vẫn chiếm ưu thế trong bệnh viện vì có mức hoa hồng cao cho y bác sĩ.
 - + Luật Dược 105/2016/QH13 khuyến khích việc phát triển các thuốc Generic trong nước khi hết hạn bảo hộ bản quyền, đồng thời yêu cầu ưu tiên trúng thầu sản phẩm nội địa nếu có khả năng tương đồng với sản phẩm nhập khẩu về chất lượng sản phẩm, giá đấu thầu và khả năng cung cấp.
 - + Thông tư 03/2019/TT-BYT tăng số lượng hoạt chất ưu tiên đấu thầu cho các doanh nghiệp sản xuất nội địa từ 146 lên 640 hoạt chất.

b) Những nhân tố không thuận lợi

- Việt Nam vẫn phụ thuộc khá nhiều vào nguồn API nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ, chiếm 80% tổng số API nhập khẩu và 70% tổng API sử dụng trong ngành (Nguồn: Vietnam Custom). Bất kỳ thay đổi nào từ các quốc gia này đều có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của các Doanh nghiệp sản xuất Dược phẩm trong nước.
- Các Hiệp định thương mại tự do quốc tế đã tạo điều kiện thuận lợi cho hàng loạt các nhà đầu tư nước ngoài có năng lực về tài chính và công nghệ cao tham gia vào thị trường Dược Việt Nam qua đó tạo nên sức ép lớn cho Agimexpharm.

c) Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất: Không có**2. Tình hình tài chính****2.1. Các chỉ tiêu cơ bản****2.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh**

Vốn điều lệ thực góp của Công ty tại ngày 30/09/2021 là 128.351.770.000 đồng. Công ty luôn sử dụng vốn góp của cổ đông, vốn kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ Công ty.

2.1.2. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

- | | |
|------------------------------------|-------------|
| - Nhà cửa, vật kiến trúc: | 06 - 25 năm |
| - Máy móc và thiết bị: | 06 - 15 năm |
| - Phương tiện vận tải, truyền dẫn: | 06 - 10 năm |
| - Thiết bị, dụng cụ quản lý | 03 - 10 năm |

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản sau khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính như sau:

- | | |
|------------------------|--------|
| - Máy móc và thiết bị: | 06 năm |
|------------------------|--------|

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

- Quyền sử dụng đất được khấu hao phương pháp đường thẳng theo thời gian ghi trên quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.
- Chương trình phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

2.1.3. Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của người lao động là 9.400.000 đồng/người/tháng tương ứng với 369 lao động tính đến thời điểm 31/12/2020. Mức lương bình quân của CBCNV Công ty nằm ở mức có tính cạnh tranh tương đối so với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn.

2.1.4. Tình hình công nợ

a) Tình hình công nợ phải thu của AGIMEXPHARM

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CÁC KHOẢN NỢ PHẢI THU	31/12/2019	31/12/2020	% Tăng/giảm	30/09/2021
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	125.066	146.918	17,47%	154.564
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	10.296	7.426	-27,88%	10.386
3	Phải thu ngắn hạn khác	28.092	45.109	60,58%	42.831
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	- 1.758	- 1.978	12,48%	-1.978
5	Phải thu dài hạn khác	11.246	11.743	4,42%	10.479
	TỔNG CỘNG	172.942	209.218	20,98%	216.282

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 – 2020 và Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021

Căn cứ báo cáo tài chính quý 3 năm 2021, tại ngày 30/09/2021, AGIMEXPHARM phát sinh khoản phải thu quá hạn cụ thể như sau:

- Giá trị khoản phải thu quá hạn: 1.977.750.734 đồng
- Thời gian quá hạn: trên 03 năm
- Nguyên nhân: Phải thu tiền bán hàng trả chậm
- Khả năng thu hồi: Không
- Biện pháp xử lý: Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng 100% giá trị nợ xấu theo quy định và vẫn tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ các khoản phải thu này.

b) Tình hình công nợ phải trả của AGIMEXPHARM

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CÁC KHOẢN NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2019	31/12/2020	% tăng giảm	30/09/2021
I	NỢ NGẮN HẠN	307.565	363.738	18,26%	383.516
1	Phải trả người bán ngắn hạn	49.005	61.076	24,63%	71.600
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.352	1.291	-45,09%	2.196
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.440	8.116	26,02%	6.294
4	Phải trả người lao động	345	287	-16,86%	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.182	863	-26,98%	11.000

STT	CÁC KHOẢN NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2019	31/12/2020	% tăng giảm	30/09/2021
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	134	154	14,76%	127
7	Phải trả ngắn hạn khác	270	2.261	737,61%	2.640
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	237.458	274.239	15,49%	269.477
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10.379	15.450	48,86%	20.181
II	NỢ DÀI HẠN	21.090	17.705	-16,05%	23.297
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21.090	17.705	-16,05%	23.297
	TỔNG CỘNG	328.655	381.442	16,06%	406.813

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 – 2020 và Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021

Tại ngày kết thúc năm tài chính 31/12/2019, 31/12/2020 và 30/09/2021, AGIMEXPHARM không có bất kỳ các khoản phải trả quá hạn. AGIMEXPHARM thực hiện tốt việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc các khoản nợ đến hạn (nếu có).

2.1.5. Các khoản phải nộp theo luật định

AGIMEXPHARM thực hiện nghiêm túc việc hạch toán đầy đủ các nghĩa vụ phải nộp đối với các khoản Thuế giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước. Công ty thực hiện thanh toán các khoản thuế phải nộp đúng thời hạn. Các khoản thuế, phí phải nộp theo luật định tại ngày kết thúc năm tài chính 2019, 2020 và quý 3 năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2019	31/12/2020	% Tăng giảm	30/09/2021
1	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	5.006	7.268	45,19%	5.721
2	Thuế Thu nhập cá nhân	1.434	725	-49,41%	492
	TỔNG CỘNG	6.440	7.994	24,12%	6.213

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 – 2020 và Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021

2.1.6. Trích lập các quỹ

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Số dư các quỹ tại thời điểm cuối năm 2019 – 2020 và quý 3 năm 2021 được thể hiện trong Bảng dưới đây:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2019	31/12/2020	% Tăng giảm	30/09/2021
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10.379	15.450	48,86%	20.181
2	Quỹ đầu tư phát triển	40.474	45.088	11,40%	55.193
	TỔNG CỘNG	50.853	60.538	19,05%	75.374

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 – 2020 và Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021

2.1.7. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Không có

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1. Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn <i>Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,20	1,16
Hệ số thanh toán nhanh <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,64	0,62
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	%	60,71	63,66
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	154,52	175,16
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản <i>Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân</i>	Vòng	0,93	0,87
Vòng quay vốn lưu động <i>Doanh thu thuần / Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>	Vòng	0,08	0,07
Vòng quay hàng tồn kho <i>Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	2,15	1,79
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) <i>Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần</i>	%	6,08	5,83
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) <i>Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân</i>	%	5,65	5,06
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) <i>Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân</i>	%	14,69	13,41
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	2.173	1.781

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 - 2020

2.2.1. Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Tính đến thời điểm cuối năm 2020, các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán của doanh nghiệp không có sự thay đổi quá đáng kể so với năm 2019. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2019 và 2020 lần lượt là 1,20 lần và 1,16 lần, trong khi hệ số thanh toán nhanh tương ứng là 0,64 lần và 0,62 lần.

Trong năm, AGIMEXPHARM đã thực hiện nói lỏng chính sách tín dụng của mình, hỗ trợ các đối tác, khách hàng trước các ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, đồng thời tăng dự trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất các loại dược phẩm, làm các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho tăng 35.779 triệu đồng và 22.044 triệu đồng. Đồng thời, Công ty đã tăng giá trị nợ vay ngắn hạn lên 274.239 triệu đồng, nhằm duy trì lượng vốn lưu động cần thiết, đảm bảo đáp ứng kế hoạch sản xuất và nhu cầu dược phẩm của thị trường. Đây là những lý do chính dẫn đến sự suy giảm nhẹ của các hệ số thanh toán.

2.2.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Năm 2020, các hệ số phản ánh cấu trúc vốn của AGIMEXPHARM được ghi nhận mức tăng so với năm 2019. Theo đó, hệ số Nợ/tổng tài sản của Công ty năm 2020 là 63,66%, tăng 2,95% khi tham chiếu với năm 2019; hệ số Nợ/vốn cổ phần là 175,16%, tương ứng tăng 13,36%.

Nợ phải trả của Công ty đã tăng 16,06% so với thời điểm cuối năm 2019, mà chủ yếu đến từ sự thay đổi của nợ ngắn hạn. Theo đó, các khoản vay ngắn hạn từ các ngân hàng thương mại đã tăng 15,49%, nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động ở các thị trường, nhất là khu vực miền Bắc và Tây Nguyên, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn thiếu hụt vốn lưu động khi vừa hoàn thành Nhà máy dược liệu và đang triển khai dự án Nhà máy dịch truyền, thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt.

2.2.3. Chỉ tiêu năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho năm vừa qua ghi nhận sự sụt giảm đáng kể do hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, từ 2,15 vòng xuống còn 1,79 vòng. Lý giải cho sụt giảm trên, Công ty đã gia tăng một lượng lớn giá trị hàng tồn kho. Cụ thể, AGIMEXPHARM đã tăng dự trữ đối với các loại nguyên vật liệu sản xuất dược, nhằm hạn chế các rủi ro về giá cả đầu vào do các gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu gây ra.

Trong khi đó, tính đến cuối năm 2020, vòng quay tổng tài sản của Công ty giảm nhẹ từ 0,93 vòng còn 0,87 vòng. Nguyên nhân là do Công ty vừa đưa vào hoạt động nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu GMP-WHO từ tháng 02/2020 và vẫn chưa thể khai thác hoàn toàn công suất tối đa do khả năng sản xuất hiện tại vẫn đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường. Đồng thời, Công ty cũng dành một phần nguồn lực để xây dựng Nhà máy dịch truyền, thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt theo tiêu chuẩn EU-GMP. Tuy nhiên, AGIMEXPHARM tin rằng, các nhà máy này khi được khai thác theo đúng công suất thiết kế sẽ giúp nâng cao khả năng hoạt động, gia tăng sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường, đáp ứng nhu cầu trong nước và quốc tế về chất lượng và số lượng dược phẩm.

2.2.4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời của Công ty đều đã giảm nhưng không đáng kể khi so sánh với kết quả đạt được ở năm 2019. Theo đó, các hệ số ROS, ROA, ROE đã giảm lần lượt là 0,25%, 0,39%, 1,28%, tương ứng đạt 5,83%, 5,06% và 13,41%. Sự sụt giảm trong khả năng sinh lời này là chủ yếu là do chi phí lãi vay phát sinh trong năm khá lớn nhằm tài trợ cho mở rộng nhà xưởng, đầu tư máy móc sản xuất, tài trợ cho vốn lưu động cho hoạt động sản xuất. Ngoài ra, sự gia tăng từ chi phí bán hàng như chiết khấu, hoa hồng, khuyến mãi cũng đã góp phần làm suy yếu khả năng sinh lời của Công ty.

3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

- Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổ chức phát hành: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm vào ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính"*.
- Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổ chức phát hành: *"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính"*.
- Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính

bán niên năm 2021 của Tổ chức phát hành: “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ”.

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% tăng/giảm so với TH năm 2020
1	Vốn chủ sở hữu	128.352,77	179.692,47	40%
2	Doanh thu thuần	494.978	530.000	7,08%
5	Lợi nhuận trước thuế	36.298	38.000	4,69%
6	Lợi nhuận sau thuế	28.870	30.400	5,30%
7	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	5,83%	5,74%	-1,66%
8	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	22,49%	22,92%	1,90%
9	Tỷ lệ cổ tức (*) (%)	10%	-	-

Nguồn: AGIMEXPHARM

(*) Năm 2021 do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Công ty không đề xuất kế hoạch chi cổ tức năm 2021.

Kế hoạch năm 2021 được Hội đồng quản trị AGIMEXPHARM nghiên cứu và đề xuất thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên: Nhận thấy được những khó khăn cũng như triển vọng phát triển của ngành dược trong năm tới, Ban điều hành công ty đã lập kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

- Hoạt động bán hàng

OTC vẫn tiếp tục phát triển nhóm sản phẩm đáp ứng nhu cầu phòng bệnh (nhóm vitamin)... Các chương trình bán hàng, khuyến mãi được xây dựng dựa trên đánh giá kỹ lưỡng về tính hiệu quả. Kênh phân phối kỳ vọng tăng độ phủ miền Bắc. ETC: đầu thầu chọn lọc, tiếp tục duy trì nhóm Phòng mạch và Bệnh viện tư. Tăng cường lực lượng sales, mặt khác mời gọi đối tác.

- Hoạt động kế hoạch, cung ứng

Cập nhật tình hình nguyên liệu liên tục để có biện pháp ứng phó kịp thời, phối hợp chặt chẽ với khối sales, sản xuất để đáp ứng kịp thời cho sản xuất và bán hàng. Mục tiêu cốt lõi của bộ phận kế hoạch cung ứng trong năm 2021: không để thiếu hàng và phải giải hết các nguyên liệu bao bì đã tồn kho lâu ngày.

- Hoạt động sản xuất

Mục tiêu cốt lõi của khối sản xuất là đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng. Bên cạnh đó, việc hợp lý hóa, nâng cao hiệu quả sản xuất được phát huy.

Tăng cường hoạt động Nhà máy tại Bình Hòa (Mục tiêu tăng 50% công suất so với năm 2020). Đẩy nhanh tiến độ triển khai sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu, đồng thời khai thác thế mạnh đạt chuẩn GMP của dây chuyền thực phẩm chức năng.

- *Quản lý kho, hậu cần*

Ngoài yêu cầu chính yếu là tính chuẩn xác trong hoạt động lưu trữ hàng, kiểm kê và cấp phát, bộ phận logistic phát huy tính chủ động trong việc quản lý và luân chuyển hàng hóa: lập teamwork Sản xuất – Logistics - Sales, tham gia ý kiến hàng cần sản xuất, hàng cần đẩy bán.

- *Hoạt động quản lý tài chính*

Phòng Tài chính - Kế toán phối hợp chặt chẽ với các phòng ban khác, theo dõi và báo động kịp thời các hoạt động làm ảnh hưởng đến các chỉ số tài chính của công ty. Tiếp tục thu hồi công nợ, cải thiện dòng tiền, nâng cao chuyên môn, đảm bảo tính tuân thủ về Thuế.

Thực hiện phát hành 5,2 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn.

Chi trả cổ tức theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- *Hoạt động quản lý nhân sự*

Triển khai cụ thể các SOP để nâng cao kỹ năng mềm cho nhân viên. Tiếp tục thu hút nhân tài cho các vị trí chủ chốt. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho các dự án mới triển khai.

- *Hoạt động đầu tư*

Đẩy nhanh tốc độ hoàn thiện nhà máy dịch truyền, thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt theo tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương theo đúng kế hoạch. Đồng thời đảm bảo nguồn vốn được huy động kịp thời để không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại.

Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:

Với vai trò là Tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm. Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là có tính khả thi và AGIMEXPHARM có thể đảm bảo được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận hàng năm như kế hoạch.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Theo Luật Doanh nghiệp, sau thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình. Công ty Cổ phần Dược phẩm AGIMEXPHARM được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 03/06/2004. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

2. Thông tin về cổ đông lớn

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Tổ chức phát hành tại ngày 19/04/2021:

2.1. Đối với cổ đông là cá nhân

STT	Tên cổ đông	Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND	Địa chỉ
1	Nguyễn Văn Kha	1953	Việt Nam	089053000074	390 Đường Tên Lửa, Q. Bình Tân, TP.HCM.
2	Phạm Uyên Nguyên	1968	Việt Nam	079068011560	19D Thạch Thị Thanh, Q.1, TP.HCM

2.2. Đối với cổ đông là tổ chức

Tên cổ đông	Năm thành lập	Số CNDK DN	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ	Người đại diện theo pháp luật	Người ĐDUQ tại AGIMEXPHARM
Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	2001	1400384433	Việt Nam	Số 4, đường 30/4, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	667.053.700.000	Trần Thị Đào – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Trần Thị Đào – Thành viên HĐQT

2.3. Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan của họ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán

STT	Tên cổ đông và người có liên quan của CĐL	Số lượng và tỷ lệ nắm giữ/có quyền biểu quyết			Mối quan hệ với cổ đông lớn
		Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn	19/04/2021	Dự kiến sau đợt chào bán	
1	Nguyễn Văn Kha	358.815 (8,24%)	1.440.010 (11,22%)	2.016.014 (11,22%)	
1.1.	Nguyễn Thị Ngời	-	-	-	Chị ruột
1.2.	Nguyễn Thị Ngời	-	-	-	Chị ruột
1.3.	Quách Thị Cúc	-	-	-	Mẹ vợ
1.4.	Trần Thị Ngọc Sương	-	-	-	Vợ
1.5.	Nguyễn Kim Ngân	-	-	-	Con đẻ
1.6.	Nguyễn Kim Ngọc	-	-	-	Con đẻ
2	Phạm Uyên Nguyên	283.198 (12,87%)	1.875.117 (14,61%)	2.625.163 (14,61%)	
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	568.833 (25,86%)	4.234.820 (32,99%)	5.928.748 (32,99%)	

STT	Tên cổ đông và người có liên quan của CĐL	Số lượng và tỷ lệ năm giữ/cổ quyền biểu quyết			Mối quan hệ với cổ đông lớn
		Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn	19/04/2021	Dự kiến sau đợt chào bán	
3.1	Trần Thị Đào	-	-	-	Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc
3.2	Nguyễn Quốc Định	-	-	-	Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
3.3	Hàn Thị Khánh Vinh	-	-	-	Thành viên HĐQT
3.4	Trương Minh Hùng	-	-	-	Thành viên HĐQT
3.5	Ngô Minh Tuấn	-	-	-	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
3.6	Lê Văn Nhã Phương	-	-	-	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
3.7	Trần Anh Tuấn	-	-	-	Thành viên HĐQT
3.8	Huỳnh Văn Nhung	-	-	-	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
3.9	Nguyễn Đức Tuấn	-	-	-	Trưởng Ban kiểm soát
3.10	Lê Thị Kim Chung	-	-	-	Thành viên Ban kiểm soát
3.11	Đồng Thị Thanh Thúy	-	-	-	Thành viên Ban kiểm soát
3.12	Trần Hoài Hạnh	-	-	-	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán
3.13	Nguyễn Thị Kim Lê	-	-	-	Thư ký kiêm phụ trách người quản trị Công ty
3.14	Tổng Công ty Cổ phần Dược Việt Nam	-	-	-	Cổ đông lớn (chiếm 22,03% VDL)
3.15	SK INVESTMENT VINA III PTE. LTD	-	-	-	Cổ đông lớn (chiếm 24,02% VDL)
3.16	KWE BETEILIGUNGEN AG	-	-	-	Cổ đông lớn (chiếm 15,05% VDL)

Nguồn: AGIMEXPHARM

2.4. Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông và những người có liên quan của họ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tên, loại giao dịch	Giá trị (Triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
1	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Hợp đồng mua hàng hóa (số 11/IMEX-AGIMEX)	14.478	2016	2020	Không có	Hội đồng quản trị CTCP Dược phẩm Agimexpharm
2		Hợp đồng gia công (số 50/IMP-AGIMEX)	19.721	2020	2020	Không có	

Nguồn: AGIMEXPHARM

2.5. Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành

- Ông Nguyễn Văn Kha: cổ đông nắm giữ 11,22% vốn điều lệ của Tổ Chức phát hành là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc của Tổ chức phát hành;
- Ông Phạm Uyên Nguyên: cổ đông nắm giữ 14,61% vốn điều lệ của Tổ Chức phát hành là Thành viên Hội đồng quản trị của Tổ chức phát hành;
- Bà Trần Thị Đào – Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm (nắm giữ 32,99% VDL TCPH) là Thành viên HĐQT tại Tổ chức phát hành.

2.6. Các doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Agimexpharm mà Cổ đông lớn có lợi ích liên quan:

Cổ đông lớn của Công ty không có lợi ích liên quan tại bất kỳ doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Agimexpharm.

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

3.1. Hội đồng quản trị

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Bà Phạm Thị Bích Thủy	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	218.984	1,71%
2	Ông Nguyễn Văn Kha	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	1.440.010	11,22%
3	Bà Trần Thị Đào	Thành viên Hội đồng quản trị	-	0%
4	Ông Nguyễn Quốc Định	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	-	0%
5	Ông Phạm Uyên Nguyên	Thành viên Hội đồng quản trị	1.875.117	14,61%

3.1.1. Bà Phạm Thị Bích Thủy – Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 31/01/1969

CMND: 350875600 cấp ngày 03/10/2015 tại CA tỉnh An Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

- 1989 – 1994: Học Đại học Y Dược TP HCM
- 1995 – 1997: KSV tổ Pha chế xưởng dược Công ty Dược phẩm An Giang
- 1997 – 2001: Tổ phó tổ Pha chế Công ty Dược phẩm An Giang
- 2001 – 2004: Phó Quản đốc Công ty Dược phẩm An Giang
- 2004 – 2006: Thành viên HĐQT, Quản đốc xưởng dược Công ty CP DP An Giang
- 2006 – 2008: Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty CP DP An Giang
- 2008 – 2012: Học Dược Chuyên khoa I, Trường Đại học Y Dược TP. HCM
- 2008 – 29/07/2020: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc CTCP DP Agimexpharm
- 30/07/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc CTCP DP Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 218.984 cổ phần (chiếm tỷ lệ 1,71% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 441.959.969 đồng/năm;
- + Năm 2020: 521.373.572 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành: Không có

3.1.2. Ông Nguyễn Văn Kha – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Năm sinh: 16/05/1953

CMND: 089053000074 cấp ngày 09/04/2018 tại Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư.

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

- 1973 – 1979: Học Đại học Dược khoa Sài Gòn
- 1980 – 1981: Công tác tại Khoa dược Đại học Y dược TP.HCM
- 1982 – 1994: Công tác tại Xí nghiệp Dược phẩm An Giang
- 1995 – 2001: Giám đốc Công ty TNHH Dược phẩm Lam Sơn TP.HCM
- 2002 – 2004: Thành viên hội đồng quản trị Công ty Dược phẩm 3/2 TP. HCM
- 2005 – 2007: Phó Giám đốc Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm – Thành viên HĐQT
- 2007 – 2012: Chủ tịch HĐQT, kiêm Phó Giám đốc CTCP DP Agimexpharm
- 2013 – 29/07/2020: Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc CTCP DP Agimexpharm
- 30/07/2020 – nay: Tổng giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT CTCP DP Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Tổng giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Số cổ phiếu nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 1.440.010 cổ phần (chiếm tỷ lệ 11,22% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 1.192.738.076 đồng/năm;
- + Năm 2020: 849.700.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành: Không có

3.1.3. Bà Trần Thị Đào – Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 01/05/1952

CMND: 340 580 662 cấp ngày 12/12/2012 tại Công an tỉnh Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

- 1967 - 1974: Phó Ban lãnh đạo xưởng Dược, Bí thư Chi bộ Ban Dân y Khu VIII
- 1974 - 1977: Học Bổ túc văn hoá tại TP. HCM
- 1977 - 1980: Học chuyên tu Đại học Dược TP.HCM
- 1980 - 1983: Phó phòng nghiệp vụ Dược - Sở Y tế Đồng Tháp
- 1983 - 1984: Học Nga văn Trường Quản lý Y tế TP. HCM
- 1984 - 1998: Giám Đốc Công ty Dược Đồng Tháp
- 1999 - 2000: Giám Đốc Công ty Dược phẩm Trung ương 7
- 2001 - 2004: Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- 2005 - nay: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- 03/2018 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Thành viên HĐQT

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Phó chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Dược phẩm Imexpharm
- Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 4.234.820 cổ phần (chiếm tỷ lệ 32,99% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Có

Người có liên quan	Mối quan hệ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/ vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc	4.234.820	32,99%

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 106.000.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 112.500.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của tổ chức phát hành: Ngoài Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm là cổ đông lớn của tổ chức phát hành liên quan đến bà Trần Thị Đào thì bà Trần Thị Đào không có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp nào hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành.

Tên doanh nghiệp	Hoạt động chính	Khách hàng mục tiêu	Địa bàn hoạt động	Sản phẩm/Dịch vụ	Chức vụ nắm giữ và tỷ lệ sở hữu tại doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (IMP)	Sản xuất và kinh doanh dược phẩm	Các bệnh viện, nhà thuốc, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng thuốc chữa bệnh	Ở tất cả các tỉnh thành trong cả nước	Thuốc kê đơn	Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc tại IMP, nắm giữ 590.000, tương đương tỷ lệ sở hữu 0,88%	Các giao dịch với Cổ đông lớn là người có liên quan phải được Hội đồng quản trị/ Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác

3.1.4. Ông Nguyễn Quốc Định – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Năm sinh: 20/06/1962

CMND: 340 246 886 cấp ngày 12/12/2012 tại Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Tài chính – Kế toán

Quá trình công tác:

- 1979 – 1984: Học Đại học Tài chính Kế toán - Cơ sở 2 TP. HCM
- 1985 - 1991 Chuyên viên Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp
- 1992 - 1995: Phó phòng Tài chính Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp
- 1995 - 1999: Trưởng phòng Nghiệp vụ I Cục Quản lý Vốn và Tài sản Nhà nước tại Doanh nghiệp tỉnh Đồng Tháp
- 1999 - 2000: Phó giám đốc Công ty Dược phẩm Trung Ương 7
- 2001 - 2004: Phó giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- 2005 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược phẩm Imexpharm
- 2018 – nay: Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Thành viên HĐQT độc lập

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Dược phẩm Imexpharm

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Có

Người có liên quan	Mối quan hệ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/ vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	4.234.820	32,99%

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 106.000.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 112.500.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Ngoài Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm là cổ đông lớn của tổ chức phát hành liên quan đến Ông Nguyễn Quốc Định thì Ông Nguyễn Quốc Định không có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp nào hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành.

Tên doanh nghiệp	Hoạt động chính	Khách hàng mục tiêu	Địa bàn hoạt động	Sản phẩm/Dịch vụ	Chức vụ nắm giữ và tỷ lệ sở hữu tại doanh nghiệp	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (IMP)	Sản xuất và kinh doanh dược phẩm	Bệnh viện, các nhà thuốc, Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng thuốc chữa bệnh, dược phẩm	Ở tất cả các tỉnh thành trong cả nước	Thuốc kê đơn và không kê đơn	Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc tại IMP, nắm giữ 400.000, tương đương tỷ lệ sở hữu 0,6%	<p>Các giao dịch với Cổ đông lớn là người có liên quan phải được Hội đồng quản trị/ Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác</p>

3.1.5. Ông Phạm Uyên Nguyên - Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 08/06/1968

CMND: 079068011560 cấp ngày 18/06/2019 tại Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- 1988 - 1991: Phóng viên tập sự Báo Tuổi Trẻ TP. HCM
- 1991 - 1994: Cán bộ nghiên cứu Viện Kinh tế TP. HCM
- 1994 - 1997: Du học Singapore ThS. Quản trị Kinh doanh chuyên ngành Tài chính Ngân hàng
- 1997 - 2000: Phó trưởng ban Thẩm định Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị TP. HCM
- 2000- 2003: Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt chi nhánh TP. HCM
- 2003 - 2007: Giám đốc điều hành kiêm trưởng văn phòng đại diện Công ty Vina Capital Investment Management Ltd.
- 2007 - 2012: Tổng giám đốc Công ty CP Quản lý Quỹ hợp lực Việt Nam
- 2012 - nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Thành viên HĐQT
 Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT, Công ty CP văn Hóa Phương Nam
- Thành viên HĐQT, Công ty CP Thế kỷ 21

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 1.875.117 cổ phần (chiếm tỷ lệ 14,61% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 106.000.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 112.500.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.2. Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Bà Trần Thị Thanh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	19.189	0,15%
2	Bà Lê Thị Thùy Linh	Thành viên Ban Kiểm soát	6.000	0,05%
3	Bà Nguyễn Hồng Ngọc	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0,0%

3.2.1. Bà Trần Thị Thanh Hằng - Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh: 03/11/1977

CMND: 025026183 cấp ngày 20/10/2008 tại Công an TP.HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế Vận tải biển, Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- 1995 - 2000: Học Đại học Hàng Hải
- 2001 - 2003: Thạc sĩ Kinh tế Vận tải biển Trường Đại học Hàng Hải.
- 2000 - 2007: Giảng viên Khoa Kinh tế Vận tải biển Trường ĐH GTVT TP. HCM
- 2004 - nay: Giảng viên bán cơ hữu dạy Môn Thị trường chứng khoán Khoa Quản trị Kinh doanh Trường

ĐH Kỹ thuật Công nghệ TP. HCM

- 2004 - 2006: Giám đốc Công ty CP Phát Phát TP. HCM
- 2007 - 2010: Giám đốc Công ty CP Hồng Ngân TP. HCM
- 2009 - 2013: Cử nhân Luật Trường Đại học Luật TP. HCM
- 2010 - nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư & Đào tạo Doanh Chủ TP. HCM
- 2007 - 2010: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm
- 2010 - nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Trưởng Ban Kiểm soát

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Tổng giám đốc CTCP Đầu tư và Đào tạo Doanh Chủ
- Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Kỹ Nghệ Đô Thành.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 19.189 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,15% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 106.000.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 112.500.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.2.2. Bà Lê Thị Thuỳ Linh – Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 19/11/1986

CMND: 351 804 172 cấp ngày 18/02/2011 tại Công an tỉnh An Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

- 2007 - 2011: Nhân viên Xưởng Sản xuất và Đảm bảo chất lượng Công ty CP DP Agimexpharm
- 2011 - 2015: Học đại học tại trường Đại học Y Dược TP. HCM
- 2015 - 2017: Chuyên viên Đảm bảo chất lượng Công ty CP DP Agimexpharm
- 2017 - nay: Phó Giám đốc Đảm bảo chất lượng Công ty CP DP Agimexpharm
- 2018 - nay: Phó Giám đốc Đảm bảo chất lượng và Thành viên BKS CTCP DP Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Phó Giám đốc Đảm bảo chất lượng và Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 6.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,05% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 36.000.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 211.277.776 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.2.3. Bà Nguyễn Hồng Ngọc - Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 29/08/1986

CMND: 341 354 638 cấp ngày 29/07/2009 tại Công an tỉnh Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

- 2008 - 2015: Nhân viên Phòng Kế toán Công ty CP Dược phẩm Imexpharm
- 2015 - 2017: Tổ trưởng phụ trách kiểm tra chi phí bán hàng CTCP Dược phẩm Imexpharm
- 2017 - nay: Phó Trưởng phòng Công ty CP Dược phẩm Imexpharm
- 2018 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Thành viên BKS CTCP DP Agimexpharm

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Trưởng phòng CTCP DP Imexpharm

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ)
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ)

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 36.000.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 47.250.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.3. Ban Tổng Giám đốc

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Ông Nguyễn Văn Kha	Tổng giám đốc Phó Chủ tịch HĐQT	1.440.010	11,22%
2	Bà Phạm Thị Bích Thủy	Chủ tịch HĐQT Phó Tổng giám đốc	218.984	1,71%
3	Ông Huỳnh Hoàng Hà	Phó Tổng giám đốc	50.228	0,39%
4	Ông Vũ Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	69.606	0,54%
5	Ông Lâm Trí Hiền	Phó Tổng giám đốc	60.769	0,47%

3.3.1. Ông Nguyễn Văn Kha – Tổng giám đốc kiêm Phó Chủ tịch HĐQT

Xem phần VI, Mục 3.1.2

3.3.2. Bà Phạm Thị Bích Thủy – Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Xem phần VI, Mục 3.1.1

3.3.3. Ông Huỳnh Hoàng Hà – Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 08/01/1986

CMND: 351586366 cấp ngày 09/01/2012 tại CA. An Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa 1.

Quá trình công tác:

- 2004 – 2009: Học Đại học dược Trường ĐH Y Dược Cần Thơ.
- 2009 – 2010: Công tác tại Cty CP Dược phẩm Agimexpharm
- 2010 – 2011: Tổ trưởng tổ Pha chế Cty CP Dược phẩm Agimexpharm
- 2011 – 2016: Tổ trưởng tổ Đóng gói 1 Cty CP Dược phẩm Agimexpharm
- 2016 – 2017: Phó quản đốc xưởng Dầu Mỡ Nước Cty CP Dược phẩm Agimexpharm. Năm 2017, tốt nghiệp Đại học Quản trị kinh doanh Trường Đại học Mở Tp Hồ Chí Minh.
- 2017 – 2018 : Q. Giám đốc điều hành nhà máy sản xuất dược phẩm dược liệu Cty CP Dược phẩm Agimexpharm
- 2018 – 2019: Q. Giám đốc điều hành nhà máy sản xuất dược phẩm dược liệu kiêm Giám đốc Nghiên cứu phát triển Cty CP Dược phẩm Agimexpharm. Năm 2019, tốt nghiệp Dược sĩ chuyên khoa 1 Trường ĐH Y Dược Cần Thơ.

- 2019 – 2020: Quản đốc xưởng sản xuất viên cốm bột kiềm Giám đốc Nghiên cứu phát triển Cty CP Dược phẩm Agimexpharm
- 01/2021 – nay: Phó tổng giám đốc phụ trách sản xuất Cty CP Dược phẩm Agimexpharm

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 50.228 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,39% vốn điều lệ).
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần phổ thông (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Có

Người có liên quan	Mối quan hệ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/ vốn điều lệ
Bà Lê Thị Thu Trúc	Vợ	866 cổ phần	0,067%

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 263.819.926 đồng/năm;
- + Năm 2020: 355.256.493 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.3.4. Ông Vũ Minh Tuấn – Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 26/07/1967

CMND: 033067001156 cấp ngày 23/11/2016 tại Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ, Thạc sĩ Quản lý Bệnh viện

Quá trình công tác:

- 05/1994 - 2003: Trưởng chi nhánh CTCP Dược phẩm MeKong-MEKOPHARMA tại Hà Nội.
- 2003 – 10/2019: Trưởng chi nhánh CTCP Dược phẩm 3/2 - F.T.PHARMA tại Hà Nội.
- 10/2019 – nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Phó Tổng giám đốc.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 69.606 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,54% vốn điều lệ).

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 240.400.000 đồng/năm;
- + Năm 2020: 382.422.264 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.3.5. Ông Lâm Trí Hiền – Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 06/02/1981

CMND: 334164210 cấp ngày 17/08/2012 tại Công an Trà Vinh

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ

Quá trình công tác:

- 07/2003 – 03/2014: Công tác tại Cty Xuất nhập khẩu Y tế Domesco - Đồng Tháp.
- 04/2014 – 04/2016: Công tác tại Cty CP Dược phẩm Agimexpharm – Chi nhánh TP. HCM.
- 05/2016 – 21/02/2019: Phó Giám đốc Chi nhánh Cty CP DP Agimexpharm – Chi nhánh TP. HCM, phụ trách hệ ETC.
- 22/02/2019 - nay: Phó Tổng giám đốc Cty CP DP Agimexpharm, phụ trách hệ ETC.

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Phó Tổng giám đốc.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 60.769 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,47% vốn điều lệ).
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không có

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 300.899.113 đồng/năm;
- + Năm 2020: 242.011.996 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

3.4. Bà Trần Nguyễn Minh Hiền - Kế toán trưởng

Năm sinh: 15/04/1982

CMND: 351402897 cấp ngày 17/09/2010 tại CA. An Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

- 1999 - 2004: Học đại học tại Trường đại học An Giang.
- 2004 - 2008: Công tác tại Ủy ban Dân số - KHHGĐ tỉnh An Giang.
- 2008 - 2011: Kế toán Cty CP Dược phẩm Agimexpharm.
- 2011 - 14/04/2020: Phó phòng Kế toán Cty CP Dược phẩm Agimexpharm.
- 15/4/2020 – nay: Quyền Kế toán trưởng Cty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Các chức vụ công tác hiện nay tại AGIMEXPHARM: Kế toán trưởng.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 19/04/2021:

- Sở hữu cá nhân: 17.202 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ).
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Có

Người có liên quan	Mối quan hệ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/ vốn điều lệ
Ông Nguyễn Ngọc Hoà Nghi	Chồng	5.536 cổ phần	0,04%

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ: Không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán:

- + Năm 2019: 214.098.940 đồng/năm;
- + Năm 2020: 308.875.000 đồng/năm

Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành: Không có

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 5.134.070 cổ phiếu
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 51.340.700.000 đồng

5. Giá chào bán dự kiến: 12.000 đồng/cổ phiếu

6. Phương pháp tính giá

Nguyên tắc xác định giá chào bán căn cứ giá trị sổ sách trên một cổ phiếu ước tính tại thời điểm 30/06/2021 để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:

KHOẢN MỤC	GIÁ TRỊ
1. Tổng tài sản tại 30/06/2021 (đồng)	619.923.705.752
2. Tổng nợ tại 30/06/2021 (đồng)	405.530.127.418
3. Vốn chủ sở hữu 30/06/2021 (đồng)	214.393.578.334
4. Số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 30/06/2021 (cổ phiếu)	12.835.177
5. Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu tại thời điểm 30/06/2021 (đồng/cổ phiếu)	16.704

Trong quá trình xác định giá chào bán, AGIMEXPHARM có tính đến yếu tố thu hút các cổ đông gắn bó lâu dài với Công ty, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 12.000 đồng/cổ phiếu, tức bằng 71,84% giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 30/06/2021.

7. Phương thức phân phối

- Tỷ lệ phân phối: 2,5:1. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tương đương với 1 quyền mua thêm cổ phiếu. Cứ 2,5 quyền mua thêm cổ phiếu sẽ được mua thêm 1 cổ phiếu mới. Số cổ phần được làm tròn xuống hàng đơn vị.

- Phương án xử lý cổ phiếu chào bán không hết và cổ phiếu lẻ phát sinh:

Số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối, giá chào bán (với điều kiện phải lớn hơn hoặc bằng 12.000 đồng/CP).

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ 2,5:1, Cổ đông A được quyền mua thêm $123 \times 1/2,5 = 49,2$ (tương đương 49 cổ phiếu mới). Cổ đông A sẽ được quyền mua thêm 49 cổ phiếu mới với giá 12.000 đồng/CP. Số lượng (0,2) cổ phiếu lẻ phát sinh và/hoặc trường hợp Cổ đông A từ chối mua hoặc mua không hết số lượng cổ phiếu được quyền mua thêm (trong 49 cổ phiếu mới) thì Hội đồng Quản trị công ty sẽ quyết định chào bán cho đối tượng khác với giá lớn hơn hoặc bằng 12.000 đồng/CP.

Hội đồng quản trị quyết định nguyên tắc phối cổ phiếu chào bán không hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

- Lựa chọn đối tượng phân phối cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) đảm bảo theo quy định tại điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Cụ thể:

- + Không chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán;
- + Không chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất.

- Lựa chọn thực hiện phân phối cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) theo thứ tự ưu tiên sau: (1) Phân phối cổ phiếu lẻ phát sinh; (2) Cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua.
- Trong trường hợp HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này (Cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua) thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Các điều khoản khác có liên quan:
 - + Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được phép chuyển nhượng. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
 - + Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - + Người sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu phát hành theo quyền mua trong thời gian thực hiện quyền.
 - + Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua cổ phiếu sẽ đương nhiên bị chấm dứt và Tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất kỳ một khoản phí nào.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: Không có

Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu: Tối thiểu 20 (hai mươi) ngày

Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Không có

Phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu:

- Đối với chứng khoán lưu ký: Nhà đầu tư thực hiện đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu tại Thành viên lưu ký nơi Nhà đầu tư mở tài khoản lưu ký.
- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Nhà đầu tư thực hiện đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu tại Tổ chức phát hành.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Bước 1: Công bố thông tin

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng do UBCKNN ban hành có hiệu lực, Tổ chức phát hành sẽ công bố bản thông báo phát hành trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp.

Bước 2: Xác định danh sách người sở hữu chứng khoán được hưởng quyền

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin phát hành, Tổ chức phát hành sẽ gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Tổ chức phát hành phối hợp với VSD xác định ngày đăng ký cuối cùng và danh sách người sở hữu chứng khoán được hưởng quyền.

Bước 3: Phân bổ và thông báo quyền mua

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày đăng ký cuối cùng, VSD và các Thành viên lưu ký sẽ gửi "Thông báo về việc sở hữu quyền mua chứng khoán đến nhà đầu tư".

Đồng thời, Tổ chức phát hành gửi cho người sở hữu chứng khoán chưa lưu ký Thông báo về việc sở hữu quyền mua chứng khoán.

Bước 4: Đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu

Trên cơ sở danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu do VSD cung cấp, các Thành viên lưu ký tổ chức cho các cổ đông đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu mới phát hành; đối với trường hợp cổ đông chưa lưu ký thì sẽ đăng ký và nộp tiền tại Tổ chức phát hành.

Thời gian đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu tối thiểu 20 (hai mươi) ngày.

Bước 5: Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu

Quyền mua cổ phiếu được thực hiện chuyển nhượng tối thiểu 18 (mười tám) ngày kể từ ngày các Thành viên lưu ký và Tổ chức phát hành gửi Thông báo về việc sở hữu quyền mua chứng khoán cho nhà đầu tư.

Việc chuyển nhượng quyền mua chứng khoán cho người sở hữu chứng khoán lưu ký được thực hiện tại Thành viên lưu ký bên chuyển nhượng mở tài khoản lưu ký.

Đối với chứng khoán chưa lưu ký, thủ tục chuyển nhượng quyền mua và đăng ký đặt mua chứng khoán do Tổ chức phát hành trực tiếp thực hiện.

Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần.

Bước 6: Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm

Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đặt mua chứng khoán phát hành thêm, VSD gửi "Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua chứng khoán phát hành thêm" đối với chứng khoán lưu ký cho Tổ chức phát hành và chuyển tiền đặt mua vào tài khoản phong tỏa.

Đối với chứng khoán chưa lưu ký, Tổ chức phát hành trực tiếp tổng hợp Danh sách nhà đầu tư đăng ký mua chứng khoán phát hành thêm.

Bước 7: Báo cáo kết quả phát hành

Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc sau khi kết thúc việc phát hành, tổ chức phát hành sẽ lập báo cáo phát hành gửi UBCKNN, đồng thời, thực hiện công bố thông tin cần thiết, hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký số cổ phiếu phát hành thêm.

Bước 8: Chuyển giao cổ phiếu

Đối với chứng khoán lưu ký: VSD phân bổ cổ phiếu phát hành thêm vào tài khoản lưu ký của Thành viên lưu ký mở tài khoản trực tiếp.

Đối với chứng khoán chưa lưu ký: dự kiến trong vòng 10 (mười) ngày làm việc sau khi kết thúc việc phát hành, Tổ chức phát hành sẽ cấp Sổ/Giấy chứng nhận sở hữu chứng khoán cho người sở hữu chứng khoán chưa lưu ký.

10. Phương thức thực hiện quyền đối với trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi: Không có**11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu**

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và được tự do chuyển nhượng.

Trong trường hợp phát sinh số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ, căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-AGP.ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bán cho đối tượng khác với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu. HĐQT bảo đảm điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

Số tài khoản: 117000074227

Nơi mở: Ngân Hàng TMCP Công Thương – CN An Giang

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành: Không có.

14. Hủy bỏ đợt chào bán: Không có.

15. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Theo công văn số 2852/UBCK-PTTT ngày 14/06/2021 của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm là 0%.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 19/04/2021, Công ty có 03 cổ đông nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty là 2.463 cổ phần chiếm 0,03% vốn điều lệ. Do đây là yếu tố lịch sử, công ty không quản lý được việc nhà đầu tư nước ngoài đặt mua cổ phiếu trên sàn chứng khoán. Vì vậy, ở đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng này, để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Agimexpharm là 0% theo quy định của pháp luật, công ty sẽ phối hợp cùng Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ nắm giữ của các nhà đầu tư tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo cổ đông nước ngoài không được nhận quyền mua chuyển nhượng từ cổ đông khác nhằm đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định và cam kết không phân phối số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua và số cổ phiếu lẻ cho các nhà đầu tư nước ngoài để làm tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty.

16. Các loại thuế có liên quan

Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ. Cụ thể như sau:

16.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty đang thực hiện áp dụng mức thuế suất thuế Thu nhập Doanh nghiệp là 20% tính trên thu nhập chịu thuế. Kỳ tính thuế được xác định theo năm dương lịch.

16.2. Thuế giá trị gia tăng

Theo quy định của Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008, Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Công ty đang áp dụng mức thuế suất 10%.

16.3. Thuế thu nhập cá nhân

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập cổ tức: Theo quy định trong Thông tư số 111/2013/TT-BTC “Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân”, ban hành ngày 15/8/2013, nhà đầu tư sẽ phải đóng thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ cổ tức.

Khoản thu nhập này được xác định là thu nhập từ đầu tư vốn.

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Cổ tức nhận được x Thuế suất 5%

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán: Cũng theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán bao gồm thu nhập từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại khác theo quy định của Luật Chứng khoán thuộc diện thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân. Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20%.

Cách tính thuế thu nhập cá nhân phải nộp như sau:

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Thu nhập tính thuế x Thuế suất 20%

Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần. Cách tính thuế phải nộp như sau:

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Giá chuyển nhượng x Thuế suất 0,1%

Mọi trường hợp chuyển nhượng chứng khoán không phân biệt nộp thuế theo thuế suất 0,1% hay 20% đều phải khấu trừ thuế trước khi thanh toán cho người chuyển nhượng. Căn cứ để xác định số thuế khấu trừ là giá chuyển nhượng chưa trừ các khoản chi phí nhân với thuế suất 0,1%.

16.4. Thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán đối với Nhà đầu tư tổ chức

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Tổ chức nước ngoài: tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014.

16.5. Thuế thu nhập từ cổ tức đối với Nhà đầu tư tổ chức

Doanh nghiệp được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp 2008.

16.6. Các loại thuế khác

Thuế tài nguyên, thuế đất, tiền thuê đất, thuế môn bài, phí, lệ phí, ... của Công ty thực hiện kê khai và nộp cho cơ quan thuế địa phương theo quy định của Nhà nước.

17. Thông tin về các cam kết

Công ty cam kết đảm bảo tuân thủ quy định theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Quy chế đăng ký giao dịch chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán về việc thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

Ngay sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng, Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm cam kết:

- + Thực hiện báo cáo kết quả phát hành cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- + Nộp hồ sơ và thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế chào bán ra công chúng theo quy định tại Trung Tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- + Nộp hồ sơ và thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế chào bán ra công chúng.

18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt: Không có.

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được sử dụng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua ngày 17/05/2021, số vốn dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty.

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được cụ thể được Hội đồng quản trị công ty thông qua như sau:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán 5.134.070 cổ phiếu
- Giá chào bán dự kiến: 12.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: **61.608.840.000 đồng** (theo giá chào bán dự kiến)

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được dùng để cơ cấu lại nguồn vốn và giảm tỷ trọng nợ ngắn hạn thông qua thanh toán các khoản nợ phải trả của công ty. Cụ thể như sau:

STT	Khoản mục	Đối tác	Mối quan hệ (*)	Số tiền (VND)	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Trả nợ vay ngắn hạn (**)	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang	Không có	61.608.840.000	Quý IV/2021- Quý I/2022
Tổng cộng				61.608.840.000	

(*) Mối quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành.

(**) Khoản vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 61/2021-HĐCVHM/NHCT740-AGIMEXPHARM ngày 28/05/2021 giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang và CTCP Dược phẩm Agimexpharm.

- + Hạn mức vay: 200.000.000.000 đồng với lãi suất được điều chỉnh xác định trong từng Giấy nhận nợ giữa Ngân hàng và Công ty.
- + Mục đích vay: bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm.
- + Thời hạn duy trì: 12 tháng.
- + Hội đồng quản trị Công ty sẽ thực hiện chi trả khoản nợ nêu trên theo từng kế ước nhận nợ phát sinh, thực hiện thanh toán cho đến khi sử dụng hết số tiền huy động từ đợt chào bán là 61.608.840.000 đồng.
- **Phương án xử lý trường hợp không huy động đủ nguồn vốn:** Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định mà số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được chào bán hết, Hội đồng quản trị tự cân đối sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN****Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ : 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (84 - 28) 3547 2972

Fax : (84 - 28) 3547 2970

Email : kttv@a-c.com.vn

Website : <https://www.a-c.com.vn/>

Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ : 15-13, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ,
Quận Cái Răng, Cần Thơ

Điện thoại : (84-292) 3764 995 Fax: (84-292) 3764 996

TỔ CHỨC TƯ VẤN**Công ty Cổ phần chứng khoán FPT - CN TP.Hồ Chí Minh**

Trụ sở chính : 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ,
TP. Hà Nội

Điện thoại : (84 - 24) 37 737 070 - 62 717 171

Fax : (84 - 24) 37 739 058

Email : fptsecurities@fpts.com.vn

Website : <http://www.fpts.com.vn>

Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Địa chỉ : Tầng 3, Tòa nhà 136 - 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường
Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84 - 28) 62 908 686 Fax: (84 - 28) 62 910 607

Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng làm vốn lưu động, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường đang ngày càng đa dạng, phong phú của ngành Dược.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang có dấu hiệu phục hồi, cùng với triển vọng phát triển của ngành Dược, định hướng đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh của công ty là hoàn toàn phù hợp với xu hướng của nền kinh tế nói chung và định hướng phát triển của dược nói riêng.

Ngoài ra, đối tượng của đợt chào bán của đợt phát hành là cổ đông hiện hữu của công ty nên người được quyền mua cổ phiếu hiểu rất rõ về định hướng phát triển, tình hình kinh doanh cũng như ban lãnh đạo công ty. Vì vậy, rủi ro của đợt chào bán là khá thấp. Nếu không có các diễn tiến bất thường gây ảnh hưởng đến đợt phát hành thì kế hoạch chào bán cổ phiếu của công ty có tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, những ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin thu thập có chọn lọc dựa trên lý thuyết tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của số liệu được báo cáo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có

XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN

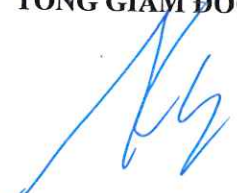
An Giang, ngày 15. tháng 11. năm 2021

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM**


CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phạm Thị Bích Thủy

TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Kha

KẾ TOÁN TRƯỞNG


Trần Nguyễn Minh Hiền

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH**

GIÁM ĐỐC PHÒNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP




Đinh Quang Thuần

XIII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. **Phụ lục II:** Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
3. **Phụ lục III:** Điều lệ công ty
4. **Phụ lục IV:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, năm 2020, Báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2021 và Báo cáo tài chính quý 3 năm 2021
5. **Phụ lục V:** Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2019 được kiểm toán; Công văn số 4.009/21/HCNS-AC của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Cần Thơ.
6. **Các tài liệu liên quan khác (nếu có)**